

TỜ TRÌNH

Về việc Phê duyệt danh sách đăng ký người hành nghề tại Bệnh viện

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 9/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 68/2025/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa Thái Bình thuộc Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 000368/TB-GPHĐ ngày 4 tháng 8 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

Xét theo tình hình thực tế về nhân lực trong khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện, Bệnh viện Đa khoa Thái Bình kính đề nghị Sở Y tế xem xét, phê duyệt và đăng tải danh sách đăng ký người hành nghề tại Bệnh viện lên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định..

(Có danh sách đăng ký người hành nghề kèm theo).

Trân trọng cảm ơn./..thư

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCHC.



Hà Trung Kiên

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Ban hành kèm theo Tờ trình số: 313 /TTr-BV ngày 14 / 11 /2025 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Thái Bình)

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Thái Bình
- Địa chỉ: Số 530, đường Lý Bôn - phường Trần Hưng Đạo - Hưng Yên
- Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Thời gian làm việc từ Thứ 2 đến Thứ 6. Trục 24h/24h tất cả các ngày trong tuần.
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Hà Trung Kiên	002698/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giám đốc Bệnh viện		
2	Nguyễn Thị Thanh Trung	002656/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim mạch theo QĐ số 310/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế; QĐ số 375/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Điều trị suy tĩnh mạch bằng năng lượng sóng tần số radio	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Phó giám đốc; Chịu trách nhiệm chuyên môn; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
3	Nguyễn Đức Thái	000582/TB-CCHN	Khám Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Phó giám đốc		
4	Lại Đức Tri	002106/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Phó giám đốc		
5	Vũ Sơn Tùng	002158/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 797/QĐ-SYT ngày 05/10/2022 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ- Giám đốc trung tâm - Trưởng khoa Cấp cứu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
6	Nguyễn Văn Ngọc	002641/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 800/QĐ-SYT ngày 05/10/2022 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ - Phó giám đốc trung tâm- Trưởng khoa Đột quỵ; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
7	Đoàn Thị Thanh	002566/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ, Điều dưỡng trưởng khoa Cấp cứu		
8	Bùi Thị Hồng Thắm	002568/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Đột quỵ - Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
9	Đỗ Minh Tuấn	002160/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 835/QĐ-SYT ngày 07/10/2022 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
10	Lã Mạnh Lâm	009854/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 799/QĐ-SYT ngày 05/10/2022 của Sở Y tế; QĐ số 1014/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Khai thông mạch não bằng điều trị thuốc tiêu sợi huyết trong nhồi máu não cấp	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
11	Trần Thị Tuyết Minh	002567/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
12	Trần Thanh Loan	002603/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
13	Nguyễn Thị Ngọc Mai	002601/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
14	Bùi Thị Huyền Trang	005769/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
15	Nguyễn Thị Thu Hương	002565/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
16	Trần Hữu Đạt	006702/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 656/QĐ-SYT ngày 29/8/2024 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
17	Vũ Thị Ngọc	000847/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
18	Hoàng Thị Nhận	006459/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
19	Đỗ Thị Hồng Yến	006438/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
20	Đỗ Quốc Việt	008033/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1012/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh đột quỵ	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
21	Trần Thanh Tú	007019/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
22	Vũ Thị Nhung Anh	006448/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
23	Đỗ Thị Ngân	006427/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
24	Đào Văn Tuấn	007561/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1013/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh đột quỵ	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
25	Nguyễn Thị Hương	0004658/TB-CCHN	Thực hiện Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
26	Lê Thành Công	009431/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
27	Đỗ Thị Huyền Thương	009312/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
28	Nguyễn Thị Huyền	007878/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
29	Hà Linh Chi	008130/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
30	Đào Tiến Hải	009306/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
31	Nguyễn Thị Hoài	009428/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
32	Lương Phương Anh	009437/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
33	Nguyễn Việt Hưng	009863/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
34	Nguyễn Thị Thùy Linh	008861/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
35	Phạm Linh Chi	009991/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
36	Nguyễn Thị Hải Yến	006516/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư 26/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		Thêm mới
37	Phạm Thị Trang	010219/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		Thêm mới
38	Nguyễn Thị Ngọc	010034/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
39	Trần Diệu Thu	010343/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
40	Nguyễn Văn Hiệp	010380/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
41	Hà Thị Như Quỳnh	009362/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
42	Đặng Thị Thanh Xuân	010716/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
43	Bùi Minh Hiếu	0009385/ĐNAI-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
44	Vũ Thị Giang	010518/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
45	Hoàng Phương Thảo	009972/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
46	Hoàng Duy Hùng	000416/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
47	Lê Thị Hải Yến	010549/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
48	Phạm Thị Cẩm Nhung	010487/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
49	Tô Thị Thu Hằng	010545/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
50	Lê Thị Nhung	000056/TB-GPHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
51	Nguyễn Thị Lan Anh	000736/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
52	Trần Thị Kim Ngân	000912/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
53	Nguyễn Tùng Lâm	001124/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
54	Tổng Thành Nam	001186/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Cấp cứu và Đột quỵ		
56	Lê Hoàng Anh	002643/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh điện quang mạch máu và can thiệp cơ bản theo QĐ số 671/QĐ-SYT ngày 19/10/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp - Phó giám đốc trung tâm- Trưởng khoa Điện quang can thiệp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
57	Nguyễn Đức Tuynh	005534/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh Bổ sung: Kỹ thuật điện quang mạch máu và can thiệp cơ bản theo QĐ số 1244/QĐ-SYT ngày 31/10/2018 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp- Phó giám đốc trung tâm - Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh		
58	Nguyễn Xuân Chính	002609/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp chiếu Film trong chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 96/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp - Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
59	Đỗ Trung Kiên	002614/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp chiếu Film trong chẩn đoán hình ảnh theo; Kỹ thuật chụp mạch và trợ giúp bác sỹ nút mạch theo QĐ số 94/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh - Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
60	Nguyễn Hải Triều	002616/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp chiếu Film trong chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 93/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế; Thực hiện các kỹ thuật chụp mạch và trợ giúp bác sỹ nút mạch theo QĐ số 709/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện các kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Điện quang can thiệp - Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
61	Đỗ Thị Ngọc Yến	002509/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
62	Lại Thị Vân Anh	005797/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
63	Phạm Thị Hoài	002648/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
64	Trần Thanh Phúc	002791/TB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
65	Phạm Văn Thanh	002770/TB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
66	Lương Toàn Bang	002790/TB-CCHN	Kỹ thuật viên X quang	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
67	Phạm Văn Hòa	002771/TB-CCHN	Kỹ thuật viên X quang	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		

INH
H V
KH
A B
★

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
68	Phạm Ngọc Ánh	002612/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp Film trong chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 90/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
69	Ngô Văn Trung	002578/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp Film trong chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 92/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế; Trợ giúp điện quang mạch máu và can thiệp theo QĐ số 668/QĐ-SYT ngày 18/10/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
70	Nguyễn Văn Dương	002608/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp phim X-quang; Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ theo QĐ số 95/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
71	Vũ Thị Tuyền	002574/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
72	Đinh Minh Khôi	009011/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Nhân viên kỹ thuật tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
73	Lưu Thị Minh Thoa	002858/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
74	Trần Ngọc Lực	000797/TB-CCHN	Theo thông tư số 23/2009/TT-BYT, ngày 01/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức kỹ thuật y học Bổ sung: Kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh trong ung thư. Kỹ thuật tim mạch can thiệp theo QĐ số 953/QĐ-SYT ngày 21/12/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
75	Đặng Thiên Thích	002611/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật chụp chiếu Film trong chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 89/QĐ-SYT ngày 6/3/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
76	Bùi Duy Hưng	002617/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
77	Trần Thị Kim Anh	002602/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
78	Vũ Thị Ngọc Bích	002610/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
79	Hoàng Hải Linh	005706/TB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
80	Đỗ Thị Phương	007426/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh Bổ sung: QĐ số 1007/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler tim mạch	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
81	Dương Quốc Huy	007089/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
82	Đặng Văn Tuấn	000971/TB-GPHN	Hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
83	Đỗ Văn Mạnh	007092/TB-CCHN	Kỹ thuật viên CDHA Bổ sung: Kỹ thuật chụp mạch và can thiệp mạch trong cấp cứu chấn thương theo QĐ số 69/QĐ-SYT ngày 16/01/2020 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
84	Nguyễn Quốc Huy	008075/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung: Siêu âm tổng quát, đọc phim X quang cơ bản theo QĐ số 1510/QĐ-SYT ngày 18/12/2019 của Sở Y tế, QĐ số 1856/QĐ-BV ngày 23/12/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chụp cắt lớp vi tính	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
85	Trương Hải Ninh	008067/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung: Siêu âm tổng quát, đọc phim X quang cơ bản theo QĐ số 1518/QĐ-SYT ngày 18/12/2019 của Sở Y tế, QĐ số 1855/QĐ-BV ngày 23/12/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
86	Vũ Thị Thùy Linh	008061/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh Bổ sung: QĐ số 838/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler tim	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
87	Nguyễn Thị Hoa	008079/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
88	Vũ Tam Lượng	001587/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
89	Lê Minh Thu	008869/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: QĐ số 1858/QĐ-BV ngày 23/12/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chụp cắt lớp vi tính; QĐ số 367/QĐ-BV thực hiện kỹ thuật Đọc X-quang, Siêu âm tổng quát	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
90	Hà Văn Dũng	008025/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
91	Phạm Trung Dũng	009681/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh Bổ sung: QĐ số 1857/QĐ-BV ngày 23/12/2024 của Bệnh viện thực hiện Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
92	Ninh Thị Thúy	007405/TB-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh Bổ sung: Siêu âm doppler tim, van tim; Siêu âm tim, màng tim qua thành ngực theo QĐ số 710/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện các kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
93	Vũ Văn Phúc	010665/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
94	Hoàng Bích Hạnh	000920/HY-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		Thêm mới
95	Phạm Văn Hiền	000917/HY-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		Thêm mới
96	Nguyễn Văn Khải	000916/HY-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		Thêm mới
97	Phạm Đăng Doanh	000922/HY-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		Thêm mới
98	Nguyễn Thị Thanh Thúy	000913/HY-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		Thêm mới
99	Đỗ Thị Lan Anh	000931/HY-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		Thêm mới
100	Phí Trọng Hiếu	0009961/BYT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	11h31-12h59, 17h01-23h59 thứ 6; 0h-06h59 thứ 7 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
101	Nguyễn Văn Hưng	0009962/BYT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	11h31-12h59, 17h01-23h59 thứ 6; 0h-06h59 thứ 7 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
102	Hà Việt Hà	000696/HNO-GPHN	Chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Chụp X-quang; Chụp cắt lớp vi tính và một số kỹ thuật Siêu âm theo QĐ số 711/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện các kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
103	Nguyễn Duy Hưng	000345/TB-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
104	Nguyễn Thu Uyên	000357/TB-GPHN	Hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
105	Hà Mạnh Quyết	009901/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		
106	Nguyễn Hoàng Nam	000932/TB-GPHN	Hình ảnh y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
107	Nguyễn Văn Dũng	002126/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông - Trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
108	Đào Văn Dương	002128/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương Bổ sung: Kỹ thuật thay khớp chi dưới theo QĐ số 976/QĐ-SYT ngày 27/12/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông - Phó trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
109	Đỗ Thị Sen	002722/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
110	Vũ Văn Thuận	002129/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương Bổ sung: Phẫu thuật nội soi khớp gối theo QĐ số 578/QĐ-SYT ngày 16/06/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
111	Nguyễn Đức Tài	0005100/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Phẫu thuật chi dưới theo QĐ số 971/QĐ-SYT ngày 27/12/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
112	Lương Minh Diện	005773/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
113	Phạm Văn Dũng	000595/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
114	Nguyễn Mạnh Trường	005602/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
115	Nguyễn Trọng Khánh	008737/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
116	Nguyễn Xuân Thành	010336/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa – Chấn thương	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
117	Nguyễn Thị Quế	0004368/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
118	Đỗ Thị Huyền	002724/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
119	Lê Thị Huyền	002723/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
120	Hoàng Thị Thơ	002708/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
121	Nguyễn Thị Thanh Hương	002721/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
122	Đỗ Thị Tháo	002711/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
123	Nguyễn Thị Mai Hương	0005035/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
124	Ninh Thị Thủy Nhung	0005042/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
125	Đầu Thuý Vân	002987/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
126	Dương Thị Hạnh	002707/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
127	Lý Thanh Ái	002709/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
128	Hoàng Thị Hồng Thiêm	002725/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
129	Đào Văn Hiếu	007377/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
130	Bùi Thị Hương	005044/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
131	Bùi Thị Huệ	0005038/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
132	Tô Thị Loan	0005043/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
133	Dương Thị Mai Anh	0005036/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Điều dưỡng khoa		
134	Trần Thùy Dung	005772/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Điều dưỡng khoa		
135	Lê Thu Trang	006582/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Điều dưỡng khoa		
136	Đỗ Thị Hương	007998/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
137	Vũ Thị Hồng Nhung	006418/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
138	Lê Hương Lan	006432/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông		
139	Lưu Đức Hải	010215/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
140	Phan Thanh Nam	031994/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h03-23h59 thứ 5; 0h-06h57 thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h-11h30 và 13h30-17h)	
141	Nguyễn Minh Đức	000205/TB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h03-23h59 thứ 3; 0h-6h57 thứ 4; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Chấn thương chỉnh hình Bông	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h-11h30 và 13h30-17h)	
142	Trần Thị Minh Thư	002444/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa đa liễu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Da liễu - Trưởng khoa Da liễu		
143	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	002895/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Da liễu		
144	Nguyễn Thị Thu Hà	002892/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Da liễu		
145	Nguyễn Thị Hậu	008074/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: KB,CB chuyên khoa Da liễu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Da liễu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
146	Lê Thị Lệ Quyên	009743/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Da liễu		
147	Bùi Thị Thủy	033109/HNO-CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Da liễu		
148	Nguyễn Bảo Phương	000324/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Da liễu		
149	Nguyễn Thị Tài Linh	040503/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	07h-11h thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Da liễu	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h-11h30 và 13h30-17h)	
150	Nguyễn Thùy Dung	008475/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ y học dự phòng tại khoa Dinh dưỡng - Phó trưởng khoa Dinh dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
151	Bùi Thị Lan	002972/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Dinh dưỡng lâm sàng theo QĐ số 196/QĐ-SYT ngày 13/02/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Dinh dưỡng		
152	Nguyễn Thị Phương Thảo	002917/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Dinh dưỡng lâm sàng theo QĐ số 195/QĐ-SYT ngày 13/02/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Dinh dưỡng		
153	Nguyễn Thị Khuyên	002550/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Dinh dưỡng		
154	Nguyễn Thị Kim Liên	002515/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Dinh dưỡng lâm sàng theo QĐ số 193/QĐ-SYT ngày 13/02/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Dinh dưỡng		
155	Phạm Thị Tuyết Lan	002726/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Dinh dưỡng		
156	Mai Thị Liên	007419/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Dinh dưỡng lâm sàng theo QĐ số 194/QĐ-SYT ngày 13/02/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Dinh dưỡng		
157	Trần Mai Lan	001065/TB-GPHN	Chuyên khoa Dinh dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Dinh dưỡng		
158	Phạm Quốc Vương	002666/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Gây mê hồi sức- Phó trưởng khoa Gây mê hồi sức		
159	Nguyễn Đặng Xứng	002446/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Gây mê hồi sức- Phó trưởng khoa Gây mê hồi sức		
160	Nguyễn Ngọc Triu	002585/TB-CCHN	Thực hiện kỹ thuật của Kỹ thuật viên gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên trưởng tại khoa Gây mê hồi sức		
161	Đỗ Thanh Hoa	002454/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Gây mê hồi sức		
162	Đỗ Ngọc Hoàng	002150/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Gây mê hồi sức		
163	Phạm Thị Thu Hiền	0005474/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Gây mê hồi sức		
164	Bùi Thị Lệ	002556/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
165	Đào Thị Thơ	000857/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
166	Phạm Văn Thanh	000838/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 699/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
167	Bùi Thị Thu Huyền	000863/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
168	Phạm Thị Cẩm Linh	000854/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 701/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
169	Phan Phương Liên	000741/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 695/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
170	Lê Trần Chung	000864/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 698/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
171	Vũ Thị Lan Phương	000852/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 697/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
172	Nguyễn Tiến Dũng	000765/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 700/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
173	Đoàn Thị Hồng Hạnh	002557/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
174	Phạm Thị Hằng	002534/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
175	Nguyễn Thị Nguyễn	002973/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
176	Bùi Thị Diệu Linh	0005065/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
177	Nguyễn Hải Điều	002558/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
178	Nguyễn Thị Thủy	002900/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
179	Đinh Thị Ngọc Hoa	002898/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
180	Phạm Thị Thanh Nhân	002586/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
181	Vũ Thị Thanh Thân	0005022/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
182	Bùi Thị Kim Luân	000740/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức theo QĐ số 696/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức		
183	Nguyễn Thị Hương	002587/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
184	Ngô Thị Huyền	005762/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
185	Phạm Thị Huế	005761/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
186	Hoàng Thị An	005765/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Kỹ thuật viên dụng cụ mổ mở - Điều dưỡng dụng cụ trong phẫu thuật nội soi tiêu hóa tiết niệu theo QĐ số 260/QĐ-SYT ngày 12/3/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
187	Khổng Vũ Quân	000841/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
188	Phạm Văn Tân	006925/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức theo QĐ số 190/QĐ-SYT ngày 13/02/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Gây mê hồi sức		
189	Nguyễn Lan Anh	008048/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức theo QĐ số 1507/QĐ-SYT ngày 18/12/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Gây mê hồi sức		
190	Lưu Thị Dung	008145/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức theo QĐ số 665/QĐ-SYT ngày 21/5/2020 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Gây mê hồi sức		
191	Phạm Thanh Nam	007946/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức theo QĐ số 645/QĐ-SYT ngày 11/6/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Gây mê hồi sức		
192	Vĩ Văn Mạnh	007923/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức theo QĐ số 506/QĐ-SYT ngày 13/05/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Gây mê hồi sức		

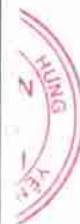
STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
193	Phạm Văn Thụy	007401/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Gây mê hồi sức		
194	Phạm Xuân Thái	007441/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
195	Khúc Thị Hiền	007088/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
196	Nguyễn Mạnh Thắng	006563/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
197	Bùi Thị Diệu	007031/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
198	Bùi Xuân Trường	007086/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
199	Đặng Khắc Nhung	006454/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
200	Trần Hoàng Minh Ba	007018/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
201	Đoàn Văn Chiến	007076/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
202	Trần Đức Hưng	009105/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức Bổ sung: QĐ số 1859/QĐ-BV ngày 23/12/2024 của Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật gây mê hồi sức cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Gây mê hồi sức		
203	Đỗ Thị Nhật Lệ	0003307/HNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
204	Lê Minh Thúy	009390/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 1860/QĐ-BV ngày 23/12/2024 của Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật gây mê hồi sức cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Gây mê hồi sức		
205	Nguyễn Tiến Thương	028866/BYT-CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
206	Đào Thị Lan Phương	008802/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
207	Nguyễn Thị Lành	000371/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
208	Hoàng Thị Minh Thu	003285/LS-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức theo QĐ số 218/QĐ-SYT ngày 22/01/2019 của Sở Y tế Lạng Sơn	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
209	Đoàn Văn Tuyền	009407/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Gây mê hồi sức		
210	Bùi Ngọc Chính	0009955/BYT-CCHN	Chuyên khoa gây mê hồi sức	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 07h-11h30, 13h30-17h thứ 5, ngày trực giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Gây mê hồi sức	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h-11h30 và 13h30-17h)	
211	Nguyễn Thị Hồng	038061/BYT-CCHN	Chuyên khoa giải phẫu bệnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Giải phẫu bệnh - Trưởng khoa Giải phẫu bệnh		
212	Tô Thị Khánh Quỳnh	002805/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm Giải phẫu bệnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên trưởng tại khoa Giải phẫu bệnh		
213	Nguyễn Huy Quang	005808/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Giải phẫu bệnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Giải phẫu bệnh		
214	Mai Văn Mỹ	010082/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Giải phẫu bệnh		
215	Hoàng Xuân Vù	010639/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Giải phẫu bệnh		
216	Phạm Thị Thu Hương	000575/TB-CCHN	Khám, chẩn đoán xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Hóa sinh - Trưởng khoa Hóa sinh		
217	Đỗ Thị Hiền	002652/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Hóa sinh - Phó trưởng khoa		
218	Quách Thị Ngọc Ánh	006439/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên trưởng (Phụ trách) tại khoa Hóa sinh		
219	Nguyễn Thị Hiền	0005070/TB-CCHN	Thực hiện CM của KTV xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Hóa sinh		
220	Nguyễn Thị Thanh	002800/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Hóa sinh		
221	Trịnh Hồng Phong	002792/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Hóa sinh		
222	Ngô Thị Tươi	002795/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Hóa sinh		
223	Nguyễn Ngọc Anh Quân	002793/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Hóa sinh		
224	Nguyễn Thị Kim Chi	002796/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Hóa sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
225	Bùi Thị Thu Thủy	002799/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên tại khoa Hóa sinh		
226	Trần Thị Ánh Ngọc	002794/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm hoá sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên tại khoa Hóa sinh		
227	Hà Hồng Nhung	006440/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên tại khoa Hóa sinh		
228	Phạm Thị Duyên	007565/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: KB,CB chuyên khoa hóa sinh theo QĐ số 469/QĐ-SYT ngày 06/5/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Hóa sinh		
229	Vũ Mai Phương Linh	007279/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo cơ bản theo QĐ số 1008/QĐ-SYT ngày 25/9/2018 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Hóa sinh		
230	Hà Thị Bích Ngọc	0005410/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên tại khoa Hóa sinh		
231	Đỗ Minh Dương	002140/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc - Trưởng khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
232	Hoàng Đăng Tý	002165/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung: Khám, chẩn đoán siêu âm ổ bụng theo QĐ số 666/QĐ-SYT ngày 18/10/2017 của Sở Y tế; QĐ số 396/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Siêu âm ổ bụng cấp cứu; Siêu âm màng phổi cấp cứu; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm ba nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm hai nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm một nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Chọc tháo dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Chọc hút mũ màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Dẫn lưu màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Đặt sonde dẫn lưu khoang màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Siêu âm can thiệp - chọc dịch ổ bụng xét nghiệm; Siêu âm can thiệp - đặt ống thông dẫn lưu dịch màng bụng liên tục; Chọc dò dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Chọc hút dẫn lưu dịch ổ bụng dưới hướng dẫn của siêu âm trong điều trị viêm tụy cấp; Chọc tháo dịch ổ bụng dưới hướng dẫn của siêu âm trong khoa hồi sức cấp cứu; Dẫn lưu các ổ dịch trong ổ bụng dưới hướng dẫn siêu âm.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc - Phó trưởng khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
233	Trần Thị Huệ	002582/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 413/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
234	Nguyễn Mạnh Tiến	0005102/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 843/QĐ-SYT ngày 05/8/2016 của Sở Y tế; QĐ số 387/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện Nội soi khi phế quản, Khai thông mạch não bằng điều trị thuốc tiêu sợi huyết trong nhồi máu não cấp	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc - Phó trưởng khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
235	Nguyễn Văn Trọng	005715/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 801/QĐ-SYT ngày 05/10/2022 của Sở Y tế; QĐ số 386/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi phế quản ống mềm, Lọc máu liên tục và thay huyết tương, Siêu âm tổng quát; QĐ số 400/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Siêu âm ổ bụng cấp cứu; Siêu âm màng phổi cấp cứu; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm ba nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm hai nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm một nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Chọc tháo dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Chọc hút mũ màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Dẫn lưu màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Đặt sonde dẫn lưu khoang màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Siêu âm can thiệp - chọc dịch ổ bụng xét nghiệm; Siêu âm can thiệp - đặt ống thông dẫn lưu dịch màng bụng liên tục; Chọc dò dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Chọc hút dẫn lưu dịch ổ bụng dưới hướng dẫn của siêu âm trong điều trị viêm tụy cấp; Chọc tháo dịch ổ bụng dưới hướng dẫn của siêu âm trong khoa hồi sức cấp cứu; Dẫn lưu các ổ dịch trong ổ bụng dưới hướng dẫn siêu âm.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Bác sĩ khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
236	Bùi Duy Nhưông	005717/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 89/QĐ-SYT ngày 25/02/2025 của Sở Y tế; Siêu âm tổng quát theo QĐ số 1016/QĐ-SYT ngày 26/9/2018 của Sở Y tế; QĐ số 393/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản, Hồi sức cấp cứu nâng cao, Nội soi phế quản ống mềm, Siêu âm tổng quát; QĐ số 398/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Siêu âm ổ bụng cấp cứu; Siêu âm màng phổi cấp cứu; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm ba nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm hai nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm một nòng dưới hướng dẫn siêu âm; Chọc tháo dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Chọc hút mũ màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Dẫn lưu màng phổi, ổ áp xe phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Đặt sonde dẫn lưu khoang màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Siêu âm can thiệp - chọc dịch ổ bụng xét nghiệm; Siêu âm can thiệp - đặt ống thông dẫn lưu dịch màng bụng liên tục; Chọc dò dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm; Chọc hút dẫn lưu dịch ổ bụng dưới hướng dẫn của siêu âm trong điều trị viêm tụy cấp; Chọc tháo dịch ổ bụng dưới hướng dẫn của siêu âm trong khoa hồi sức cấp cứu; Dẫn lưu các ổ dịch trong ổ bụng dưới hướng dẫn siêu âm.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
237	Trần Thị Yến	0005039/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 410/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật hỗ trợ lọc máu liên tục, Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
238	Đoàn Thị May	002581/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 403/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
239	Nguyễn Thị Thanh Duyên	002561/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 412/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
240	Nguyễn Thị Ngọc	0005041/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 411/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực, Kỹ thuật hỗ trợ thông khí nhân tạo cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
241	Tô Xuân Nam	002583/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 406/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật hỗ trợ lọc máu liên tục và thay huyết tương, kỹ thuật trợ giúp nội soi phế quản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
242	Phạm Thị Thuý Tiên	002577/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
243	Nguyễn Thị Huân	002881/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 398/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
244	Lê Thị Hằng	002737/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 397/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
245	Phạm Thị Bích Ngọc	002533/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 409/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật hỗ trợ lọc máu liên tục	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
246	Phạm Thị Huyền	002562/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 414/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc bệnh nhân đột quỵ não sử dụng thuốc tiêu sợi huyết Alteplase	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
247	Nguyễn Thị Lan Anh	0005040/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 405/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật hỗ trợ lọc máu liên tục và thay huyết tương	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
248	Trần Thị Tươi	002735/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 401/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
249	Phạm Thị Ngọc Hà	002569/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
250	Ngô Thị Linh	005760/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1011/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp kỹ thuật lọc máu liên tục và thay huyết tương	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
251	Trần Thị Huệ	005796/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 400/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
252	Nguyễn Thị Quỳnh	006416/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 408/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc bệnh nhân lọc máu liên tục	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
253	Đàm Thị Kiều	006382/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 395/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
254	Bùi Thị Bích Hồng	007084/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 394/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi phế quản ống mềm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
255	Nhâm Thị Lụa	006426/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 407/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật hỗ trợ lọc máu liên tục và thay huyết tương	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
256	Trần Thị Hiền	0070100/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
257	Đỗ Thị Quỳnh	007997/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
258	Đặng Phương Hoa	007271/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 404/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc bệnh nhân lọc máu liên tục	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
259	Trần Thị Thu Hiền	007081/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
260	Đặng Thị Huyền Trang	007024/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 384/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi phế quản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
261	Nguyễn Thị Duyên	008060/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 389/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo QĐ số 304/QĐ-SYT ngày 29/4/2025	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
262	Nguyễn Thị Thanh Huyền	008856/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 391/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
263	Bùi Thế Tinh	008873/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 390/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
264	Nguyễn Thị Sinh	008865/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 1008/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Lọc máu liên tục và thay huyết tương; QĐ số 392/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
265	Vũ Thị Hồng	008195/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 402/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
266	Lại Thị Huyền	009388/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 1009/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Lọc máu liên tục và thay huyết tương; QĐ số 388/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
267	Nguyễn Thị Thúy	008342/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1010/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp kỹ thuật lọc máu liên tục và thay huyết tương; QĐ số 399/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
268	Hà Thị Kim Duyên	007680/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
269	Đỗ Thị Thùy	007737/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
270	Phạm Thị Đào	009970/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
271	Lại Thị Diệu	009355/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
272	Vũ Huyền Trang	010112/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
273	Trần Mạnh Cường	009993/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
274	Nguyễn Đình Anh	010423/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
275	Nguyễn Như Việt	010019/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
276	Bùi Duy Dũng	0010057/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu	07h-09h thứ 3, thứ 5; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
277	Đỗ Thị Thu Hiền	0005399/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
278	Lê Thị Thu Hằng	000363/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
279	Hà Thị Bun	002979/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
280	Bùi Thị Bích Ngọc	006767/TB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Thêm mới
281	Trần Thị Phương	0003166/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Thêm mới
282	Phạm Ngọc Triu	001774/HAG-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Đại học Điều dưỡng đa khoa	07h-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Thêm mới- Số Y tế Hà Giang
283	Vũ Thị Thúy	002971/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		
284	Nguyễn Thị Xuân	002968/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực Chống độc		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
285	Bùi Thị Hương	006380/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		
286	Bùi Thị Hải Quỳnh	000868/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		
287	Hoàng Thị Thủy	002640/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học truyền máu Bổ sung: KB, CB huyết học lâm sàng theo QĐ số 645/QĐ-SYT ngày 16/10/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Huyết học lâm sàng - Trưởng khoa Huyết học lâm sàng; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
288	Đỗ Thị Phụng Hồng	002639/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học truyền máu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Huyết học lâm sàng - Phó trưởng khoa Huyết học lâm sàng; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
289	Trần Thị Chi Na	002482/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Huyết học lâm sàng		
290	Vũ Thị Hải Quỳnh	005739/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: KB, CB Huyết học lâm sàng theo QĐ số 196/QĐ-SYT ngày 13/02/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Huyết học lâm sàng; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
291	Vũ Thu Hằng	005810/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: KB, CB Huyết học lâm sàng theo QĐ số 1170/QĐ-SYT ngày 06/10/2021 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Huyết học lâm sàng; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
292	Bùi Thị Ngọc	002525/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Huyết học lâm sàng		
293	Tạ Thị Mai Anh	002754/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Huyết học lâm sàng		
294	Phùng Thị Hiền	007432/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Huyết học lâm sàng		
295	Phạm Thị Luyên	007055/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Huyết học lâm sàng; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
296	Trần Thị Thảo	007798/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Huyết học lâm sàng; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
297	Trần Thị Mai Huyền	008030/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Huyết học lâm sàng; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
298	Nguyễn Thị Khánh Ly	007012/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Huyết học lâm sàng; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
299	Trần Thị Niêm	010031/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng tại khoa Huyết học lâm sàng; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
300	Mai Văn Tư	002472/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học truyền máu Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Huyết học lâm sàng theo QĐ số 117/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Huyết học truyền máu- Trưởng khoa Huyết học truyền máu		
301	Trần Thị Thanh Hoa	002475/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học truyền máu Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Huyết học lâm sàng theo QĐ số 108/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Huyết học truyền máu- Phó Trưởng khoa Huyết học truyền máu		
302	Nguyễn Thị Huệ	002779/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Huyết học truyền máu		
303	Đinh Thị Phương	002638/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học truyền máu Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Huyết học lâm sàng theo QĐ số 109/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Huyết học truyền máu		
304	Đỗ Thị Thanh Thủy	002786/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Huyết học truyền máu		
305	Vũ Ngọc Vương	0005058/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn của kỹ thuật viên xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên trưởng tại khoa Huyết học truyền máu		
306	Trần thị Thanh Tâm	002780/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Huyết học truyền máu		
307	Vũ Thị Thuý Mai	002784/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Huyết học truyền máu		
308	Nguyễn Thị Phương	002783/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Huyết học truyền máu		
309	Trần Thị Thủy	002785/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Huyết học truyền máu		
310	Bùi Thị Thu Huyền	0004369/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Huyết học truyền máu		
311	Nguyễn Thị Thúy Phương	0005057/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn của kỹ thuật viên xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Huyết học truyền máu		
312	Vũ Trọng Diệp	002778/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Huyết học truyền máu		
313	Lê Thị Tuyết Nhung	002787/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Huyết học truyền máu		
314	Đoàn Thu Dung	0004364/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Huyết học truyền máu		
315	Đỗ Thành Quang	002782/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm huyết học truyền máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Huyết học truyền máu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
316	Lê Thị Xuân	007429/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Huyết học truyền máu		
317	Hà Tuấn Anh	007507/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Huyết học truyền máu		
318	Nguyễn Đình Tằng	008942/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Khám, chữa bệnh Huyết học-Truyền máu theo QĐ số 364/QĐ-SYT ngày 16/4/2021 của Sở Y tế; QĐ số 1002/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Huyết học truyền máu cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ tại khoa Huyết học truyền máu		
319	Hà Thị Thủy	000464/TB-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Huyết học truyền máu		
320	Hà Thị Hương Bưởi	002483/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó trưởng khoa khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
321	Trần Thị Hồng Xiêm	002570/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phụ trách điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
322	Trần Thị Hằng	002590/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
323	Nguyễn Mạnh Cường	007417/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
324	Vũ Hồng Minh	007414/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Y công tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
325	Nguyễn Duy Quang	007480/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ lý tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
326	Mai Thị Thơm	002496/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
327	Đào Thị Tuyền Xuân	007410/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
328	Lê Đức Cảnh	007416/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Hộ lý tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
329	Vũ Thị Thu Hằng	007992/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
330	Vũ Thị Hiền	007421/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
331	Nguyễn Thị Loan	007424/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
332	Trần Thị Hường	007420/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
333	Trần Thị Bảo Khanh	010644/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
334	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	007564/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		
335	Trịnh Văn Tuấn	002462/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Khám bệnh- Trưởng khoa khoa Khám bệnh	Thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ lễ, tết	Đăng ký hành nghề cơ sở khám chữa bệnh khác
336	Nguyễn Tiến Sinh	002141/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Khám bệnh - Phó trưởng khoa khoa Khám bệnh		
337	Phạm Thu Hương	002142/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Khám bệnh - Phó trưởng khoa khoa Khám bệnh		
338	Phạm Thị Diệu	002514/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Khám bệnh		
339	Dương Thị Nga	0005030/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
340	Đàm Thị Diễm Hương	002507/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
341	Vũ Thị Thu Hoài	001059/TB-GPHN	Điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
342	Vũ Thị Hồng Minh	002508/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
343	Nguyễn Thị Hường	0005016/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
344	Nguyễn Diệu Linh	0005052/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
345	Vũ Thị Thùy	002506/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
346	Nguyễn Thị Giang Thanh	002504/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
347	Nguyễn Thị Hồng	002988/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
348	Trần Thị Quyên	002505/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
349	Phạm Thị Thanh Xuân	002503/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
350	Đổng Thị Hồng Tinh	003000/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
351	Nguyễn Thị Phương	002512/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
352	Nguyễn Thị Nhiên	006462/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
353	Trần Phương Thúy	0012471/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
354	Vũ Thị Hợp	005764/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
355	Bùi Thị Bích Hồng	006583/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
356	Lê Hữu Toàn	000974/TB-GPHN	Điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
357	Đỗ Thị Kim Thoa	005782/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
358	Nguyễn Ngọc Khánh	007075/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Khám bệnh		
359	Nguyễn Minh Hùng	007411/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Khám bệnh		
360	Lê Thị Nhân	007562/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
361	Trần Thị Hiền	006642/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
362	Nguyễn Thị Kiều Anh	007568/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
363	Phạm Thị Thu Trang	008121/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
364	Nguyễn Thị Minh Phương	008097/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
365	Bùi Kiều Oanh	008330/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
366	Bùi Thị Hồng Trà	005783/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
367	Nguyễn Thị Như Huyền	005727/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Khám bệnh		
368	Lương Thị Phương Thanh	0005004/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa - Trưởng khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
369	Nguyễn Mạnh Hùng	0005012/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu Bổ sung: Siêu âm trong chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 1165/QĐ-SYT ngày 18/10/2018 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị - Phó Trưởng khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ khoa Khám bệnh, yếu cầu		
370	Cao Thị Dung	002580/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
371	Vũ Tân Phong	006648/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội QĐ số 390/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trắc nghiệm tâm thần tâm lý	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
372	Đỗ Thị Hằng	002861/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
373	Đào Thị Bích	005718/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
374	Đặng Thị Quyền	001919/TNG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
375	Bùi Thị Chiêm	0005050/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
376	Hà Huyền Sâm	002924/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
377	Nguyễn Thị Quý	002500/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
378	Phạm Thị Huyền Trang	005768/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
379	Nguyễn Thị Thu Phương	006378/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
380	Trần Thị Huyền	005766/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
381	Bùi Thị Ngọc Anh	007439/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
382	Nguyễn Thu Hương	007396/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
383	Nguyễn Thị Nhân	006419/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
384	Vũ Thị Thùy	007924/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
385	Hà Ngọc Ánh	007567/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
386	Nguyễn Thùy Linh	007506/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
387	Nguyễn Thu Huyền	008118/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
388	Nguyễn Thị Thanh Phương	007563/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa		
389	Nguyễn Thị Thùy Dương	009850/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
390	Phạm Thị Bằng	0005131/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
391	Vũ Phi Hùng	043021/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	11h33-13h27 thứ 3; 17h03-23h59 thứ 3; 0h-06h58 thứ 4 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Nội tổng hợp Lão khoa	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (7h-11h30, 13h30-17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
392	Nguyễn Thị Thủy Loan	002673/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt Bổ sung: Phẫu thuật Phaco-Chẩn đoán hình ảnh Nhân khoa theo QĐ số 935/QĐ-SYT ngày 14/12/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Mắt - Trưởng khoa khoa Mắt; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
393	Nguyễn Thị Thủy	002167/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt Bổ sung: Chụp đáy mắt không huỳnh quang và chụp mạch kỹ huỳnh quang, siêu âm mắt theo QĐ số 934/QĐ-SYT ngày 14/12/2017 của Sở Y tế; Thực hiện kỹ thuật Laser trong Nhân khoa theo QĐ số 1007/QĐ-SYT ngày 25/9/2018 của Sở Y tế; Phẫu thuật tán nhuyễn thể thủy tinh bằng siêu âm (phaco) có hoặc không đặt IOL theo QĐ số 685/QĐ-BV ngày 6/6/2025 về việc thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Mắt- Phó trưởng khoa khoa Mắt; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
394	Đào Thị Lê Na	002890/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Mắt		
395	Đào Trọng Tuấn	005756/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt Bổ sung: QĐ số 1004/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện Phẫu thuật tán nhuyễn thủy tinh thể bằng phương pháp siêu âm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Mắt; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
396	Lưu Thanh Hải	005707/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Mắt; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
397	Bùi Thị Quỳnh	002887/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Mắt; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
398	Trần Thị Gấm	002888/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Mắt; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
399	Đỗ Thị Lan	002885/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Mắt; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
400	Nguyễn Thị Nguyệt Minh	002891/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Mắt; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
401	Trần Thị Hà	002884/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Mắt; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
402	Vũ Thị Thơm	005781/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Mắt		
403	Nguyễn Thị Linh	008857/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: QĐ số 1003/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nhân khoa cơ bản, Khúc xạ-Mái lắp kính	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Mắt		
404	Bùi Đức Lương	000846/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Mắt		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
405	Nguyễn Thị Thu Anh	0005005/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 850/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Thăm dò chức năng hô hấp trong chẩn đoán và điều trị bệnh hô hấp, Nội soi khí phế quản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội hô hấp - Trưởng khoa Nội hô hấp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
406	Nguyễn Bích Thuận	002521/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Nội hô hấp		
407	Nguyễn Văn Thắng	000968/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1005/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện Đo chức năng hô hấp; Trợ giúp nội soi phế quản ống mềm và chăm sóc người bệnh nội soi theo QĐ số 686/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp		
408	Khúc Thị Huệ	009302/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
409	Nguyễn Thị Lụa	005712/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 395/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi phế quản ống mềm, Sinh thiết màng phổi mù	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội hô hấp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
410	Nguyễn Thị Minh Tâm	002579/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 852/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Thực hành đo chức năng hô hấp	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
411	Lại Thị Phương Dung	0005049/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
412	Nguyễn Thị Ngân	002573/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 854/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi phế quản ống mềm, Đo chức năng hô hấp, Phục hồi chức năng hô hấp	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
413	Vũ Thị Văn Anh	002974/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 853/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi phế quản ống mềm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
414	Vũ Thị Dung	002559/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
415	Phạm Thị Hương	005763/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 855/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện thực hành đo chức năng hô hấp	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
416	Nguyễn Thị Thu Trang	007438/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 1006/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi phế quản ống mềm; Đọc kết quả đo chức năng hô hấp theo QĐ 689/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội hô hấp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
417	Nguyễn Thị Thu Hương	002159/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội hô hấp		
418	Phạm Thị Thúy Quỳnh	006457/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Đo chức năng hô hấp theo QĐ số 690/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
419	Phạm Thị Thu Hà	006451/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Đo chức năng hô hấp theo QĐ số 687/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
420	Khổng thị Thiện	007996/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
421	Bùi Thị Văn Anh	006450/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp		
422	Nguyễn Thị Thùy	007023/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 856/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp bác sĩ sinh thiết xuyên thành ngực; Đo chức năng hô hấp theo QĐ số 691/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
423	Vũ Thị Lệ Chi	008117/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội hô hấp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
424	Phùng Văn Bảo	008358/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 857/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi phế quản ống mềm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp		
425	Đinh Việt Anh	008936/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 396/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi phế quản ống mềm, Sinh thiết màng phổi mù	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội hô hấp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
426	Bùi Thị Hoa	009419/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội hô hấp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
427	Đinh Thị Cúc	009399/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Đọc kết quả đo chức năng hô hấp; Nội soi màng phổi, sinh thiết màng phổi theo QĐ số 688/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội hô hấp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
428	Đỗ Thị Phương	005925/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội hô hấp		
429	Vũ Thị Hoài Thu	002460/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Nội tiết theo QĐ số 1385/QĐ-SYT ngày 24/11/2021 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiết - Phó trưởng khoa Nội tiết (Phụ trách khoa); Bác sĩ khoa Khám bệnh, yêu cầu		
430	Phạm Thị Kim Dung	002872/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Nội tiết		
431	Nguyễn Thị Thu Hà	002909/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiết; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
432	Lê Thị Hồng Thái	006379/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiết; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
433	Nguyễn Thị Thanh Thủy	002870/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiết; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
434	Trần Thị Bích Hằng	002591/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiết; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
435	Vũ Thị Thời	002869/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiết		
436	Nguyễn Thị Chiên	002906/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiết; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
437	Trần Thị Lý	0005066/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiết; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
438	Hà Thùy Linh Hoàn	002867/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiết; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
439	Trần Thị Chi	005771/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiết		
440	Phạm Thị Loan	005770/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiết		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
441	Phan Thị Hằng	005799/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiết		
442	Phí Thị Hồng Ngọc	005736/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tiết Bổ sung: KB, CB huyết học truyền máu truyền máu nâng cao theo QĐ số 643/QĐ-SYT ngày 16/10/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiết; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
443	Phạm Tiến Đạt	006692/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tiết	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiết; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
444	Đặng Thị Thu Yến	008054/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiết		
445	Trịnh Thị Thanh Thu	008858/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nội tiết	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiết; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
446	Hoàng Thị Tâm	008867/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiết		
447	Hoàng Ngọc Ánh	000910/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiết		Thêm mới
448	Đặng Thị Hòa	002118/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Bổ sung: Siêu âm tổng quát, Nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng theo QĐ số 416/QĐ-SYT ngày 28/4/2016 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa- Trường khoa Nội tiêu hóa		
449	Bùi Thị Tuyết Trinh	002117/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tổng quát, Nội soi dạ dày theo QĐ số 940/QĐ-SYT ngày 13/9/2018 của Sở Y tế; Nội soi trực tràng ống mềm; Nội soi trực tràng ống mềm cấp cứu, Nội soi đại trực tràng toàn bộ ống mềm không sinh thiết; Nội soi trực tràng toàn bộ có sinh thiết; Nội soi đại trực tràng toàn bộ ống mềm có dùng thuốc gây mê; Nội soi trực tràng toàn bộ có sinh thiết; Nội soi đại tràng sigma không sinh thiết; Nội soi đại tràng sigma ổ có sinh thiết; Nội soi trực tràng ống mềm không sinh thiết; Nội soi trực tràng ống mềm có sinh thiết; Nội soi hậu môn ống cứng; Nội soi trực tràng ống cứng không sinh thiết; Nội soi trực tràng ống cứng có sinh thiết theo QĐ số 692/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc vho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa - Phó trưởng khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ khoa Khám bệnh, yêu cầu		
450	Trần Thị Hương	002116/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tổng quát, Nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên theo QĐ số 287/QĐ-SYT ngày 19/3/2019 của Sở Y tế; Khám nội soi tiêu hóa theo QĐ số 1210/QĐ-SYT ngày 04/11/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa - Phó trưởng khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ khoa Khám bệnh, yêu cầu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
451	Phạm Thị Hà	002518/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Nội tiêu hóa		
452	Ngô Thị Thảo	002119/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Bổ sung: Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm tim mạch theo QĐ số 372/QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế ;QĐ số 386/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi đường tiêu hóa trên	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
453	Trần Thanh Huyền	005734/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Nội soi dạ dày tá tràng theo QĐ số 1005/QĐ-SYT ngày 25/9/2018 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa		
454	Nguyễn Thành Chung	005728/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tổng quát, Nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên theo QĐ số 285/QĐ-SYT ngày 19/3/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
455	Nguyễn Thị Thêu	0005020/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 371/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật phụ nội soi và khử khuẩn, tiết khuẩn dụng cụ nội soi tiêu hóa cho điều dưỡng, KTV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
456	Đỗ Thị Phương	002522/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
457	Bùi Hồng Thúy	0004365/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa		
458	Lại Thị Phương	002524/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa		
459	Trần Thị Hải Yến	0005027/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
460	Phạm Thị Thu Hà	002516/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 370/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi đại tràng, Trợ giúp nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa		
461	Nhâm Thị Thuý Phương	002693/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 372/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật phụ nội soi và khử khuẩn, tiết khuẩn dụng cụ nội soi tiêu hóa cho điều dưỡng, KTV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa		
462	Nhâm Tuất Thị Thu Hương	002690/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 373/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
463	Hoàng Thị Thương	002692/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
464	Phạm Thị Thoa	002517/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Trợ giúp Nội soi đại tràng theo QĐ số 694/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
465	Nguyễn Thị Huyền	0005051/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa		
466	Phạm Thị Thủy Nga	0005019/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
467	Trần Hà Thủy Linh	005838/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
468	Phạm Thùy Linh	005800/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa		
469	Phạm Văn Bình	006904/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa		
470	Vũ Thị Huế	007425/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 368/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi đại tràng; QĐ số 389/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi đường tiêu hóa trên; Nội soi can thiệp tiêu xơ búi giãn tĩnh mạch thực quản; Nội soi can thiệp - thắt búi giãn tĩnh mạch thực quản bằng vòng cao su; Nội soi can thiệp - Nong thực quản bằng bóng; Nội soi can thiệp - cắt gấp bã thức ăn dạ dày; Nội soi can thiệp - tiêm cầm máu; Nội soi can thiệp - cầm máu ống tiêu hóa bằng laser argon; Nội soi hậu môn ống cứng can thiệp - tiêm xơ búi trĩ; Nội soi can thiệp - mở thông dạ dày; Nội soi can thiệp - kẹp Clip cầm máu; Nội soi can thiệp - gấp giun, dị vật ống tiêu hóa; Nội soi hậu môn ống cứng can thiệp - thắt trĩ bằng vòng cao su; Nội soi can thiệp - cắt 1 polyp ống tiêu hóa <1cm; Nội soi can thiệp - cắt polyp ống tiêu hóa > 1cm hoặc nhiều polyp; Nội soi can thiệp - tiêm Histoacryl búi giãn tĩnh mạch phình vị; Nội soi đại trực tràng toàn bộ can thiệp cấp cứu theo QĐ số 693/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa		
471	Nguyễn Thị Hải	006417/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa		

1
 TIỆN
 OÁ
 NH
 143

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
472	Hà Thị Ngọc Bích	006458/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa		
473	Phạm Thị Thu	007423/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa		
474	Nguyễn Thị Hằng	007637/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 369/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi đường tiêu hóa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa		
475	Đỗ Thị Oanh	008076/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
476	Phạm Thị Châu Linh	006900/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
477	Tô Thị Hiền	007470/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
478	Đào Xuân Lâm	008943/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
479	Bùi Trung Kiên	009693/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa		
480	Phạm Quỳnh Trang	009396/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; QĐ số 401/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Siêu âm ổ bụng; Siêu âm hệ tiết niệu (thận, tuyến thượng thận, bàng quang, tiền liệt tuyến); Siêu âm ống tiêu hóa (dạ dày, ruột non, đại tràng); Siêu âm ổ bụng (gan mật, tụy, lách, thận, bàng quang).	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa		
481	Vũ Văn Hoàng	009690/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; QĐ số 405/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật Nội soi thực quản dạ dày tá tràng; Nội soi thực quản dạ dày tá tràng kết hợp sinh thiết; Nội soi đại thực tràng toàn bộ ống mềm không sinh thiết; Nội soi đại thực tràng toàn bộ ống mềm có sinh thiết; Nội soi đại thực tràng toàn bộ ống mềm có dùng thuốc gây mê; Nội soi đại tràng sigma không sinh thiết; Nội soi đại tràng sigma có sinh thiết; Nội soi trực tràng ống mềm không sinh thiết; Nội soi trực tràng toàn bộ có sinh thiết.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa		
482	Dương Thị Oanh	008765/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa		
483	Nguyễn Thị Hà	008109/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội tiêu hóa; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
484	Bùi Văn Minh	010612/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp; QĐ số 397/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Siêu âm ổ bụng; Siêu âm hệ tiết niệu (thận, tuyến thượng thận, bàng quang, tiền liệt tuyến); Siêu âm ống tiêu hóa (dạ dày, ruột non, đại tràng); Siêu âm ổ bụng (gan mật, tụy, lách, thận, bàng quang).	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội tiêu hóa		
485	Bùi Thị Lan Anh	002143/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Kỹ thuật tiêm khớp, Chẩn đoán và điều trị bệnh Cơ xương khớp theo QĐ số 375/ QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội thận Cơ xương khớp- Trưởng khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ khoa Khám bệnh, yêu cầu		
486	Lê Thị Phương Anh	002137/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Bổ sung: QĐ số 388/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm khớp; Kỹ thuật tiêm khớp cơ bản, Siêu âm tổng quát theo QĐ số 374/ QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội thận Cơ xương khớp- Phó trưởng khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
487	Lâm Thị Hạnh	002730/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Nội thận Cơ xương khớp		
488	Phạm Thị Minh Hương	0004359/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 374/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật tiêm khớp, Siêu âm khớp; QĐ số 845/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện Trợ giúp kỹ thuật tiêm khớp, chăm sóc bệnh nhân cơ xương khớp	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
489	Nguyễn Bảo Thanh	005716/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 387/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm khớp, Tiêm khớp; Kỹ thuật lọc máu liên tục theo QĐ số 959/ QĐ-SYT ngày 25/8/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
490	Phan Thị Quế	002136/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 848/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Tiêm khớp	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
491	Roãn Thị Thư Nghĩa	002669/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; QĐ số 402/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Nội soi bàng quang chẩn đoán (Nội soi bàng quang không sinh thiết).	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
492	Trương Minh Chuyển	002526/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
493	Nguyễn Thị Yên	002729/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
494	Nguyễn Thị Hiền	002728/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp		
495	Hà Thị Dung	002880/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
496	Lê Thị Thương	002993/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
497	Nguyễn Thị Diên	002732/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
498	Nguyễn Thị Nhâm	0005068/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
499	Đoàn Thị Ngo	0005046/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
500	Lâm Thị Thu Hằng	002527/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
501	Đặng Thị Dung	002731/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
502	Phạm Thị Nhung	002738/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
503	Phạm Thảo Phương	006393/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
504	Nguyễn Thị Huyền	006394/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
505	Trần Thị Hồng	008212/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
506	Nguyễn Thị Thủy	006400/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
507	Trần Thanh Hà	006441/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
508	Phạm Thị Hải	007345/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
509	Bùi Thị Thơm	005913/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Bổ sung: QĐ số 846/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Phụ nội soi bàng quang và một số kỹ thuật can thiệp tiết niệu cơ bản; QĐ số 406/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Phụ nội soi bàng quang chẩn đoán (Nội soi bàng quang không sinh thiết)	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
510	Khiếu Thị Hồng Nhung	008120/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
511	Phan Thị Minh	008870/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội thận Cơ xương khớp		
512	Bùi Trung Thiệu	009848/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Nội thận Cơ xương khớp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
513	Phạm Ngọc Dũng	002153/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: QĐ số 418/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nam khoa cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tiết niệu- Trưởng khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
514	Lê Huy Bình	002154/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Khám, chữa bệnh Nam khoa theo QĐ số 715/QĐ- SYT ngày 20/6/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tiết niệu- Phó trưởng khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
515	Nguyễn Thị Kim Thanh	002554/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Ngoại tiết niệu		
516	Nguyễn Quý Hùng	002151/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
517	Đỗ Văn Dương	002145/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 845 ngày 5/8/2016 của Sở Y tế; QĐ số 417/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nam khoa cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tiết niệu- Phó Trưởng khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
518	Lưu Trường Hải	0004360/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 832 ngày 02/8/2016 của Sở Y tế; QĐ số 415/QĐ- BV ngày 28/4/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nam khoa cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
519	Phạm Văn Hải	005601/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: QĐ số 416/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi cơ bản, Phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo, Nam khoa cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
520	Phạm Thị Thủy Nga	002994/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu		
521	Hòa Thị Thanh Hiền	005600/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu		
522	Nguyễn Thị Phương	002551/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
523	Hà Thị Hương Sen	002552/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
524	Trần Thị Duyên	005839/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
525	Nguyễn Thanh Ngọc	002951/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
526	Nhâm Thị Kim Dung	002555/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu		
527	Hoàng Thị Tươi	002537/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
528	Bùi Thành Chung	007597/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu		
529	Phạm Thị Huyền	005774/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu		
530	Nguyễn Thị Duyên	005582/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
531	Lê Hồng Nhung	006901/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu		
532	Tô Thảo Trang	006939/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
533	Vũ Văn Nam	007306/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
534	Nguyễn Thị Lý	006433/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
535	Đặng Thị Ái Vân	007422/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu		
536	Hà Thị Lan	006884/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu		
537	Nguyễn Thị Bình	000315/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
538	Nguyễn Thiên Tiến	008055/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tiết niệu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
539	Nguyễn Hoàng Quân	008073/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Ngoại khoa theo QĐ số 350/QĐ-SYT ngày 12/5/2025	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tiết niệu		
540	Đào Thị Hà	005850/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu		
541	Hà Thị Thanh Hương	007751/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
542	Đàm Sơn Tùng	010475/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tiết niệu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
543	Tô Hoàng Dũng	030269/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Ngoại tiết niệu	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h-11h30; 13h30-17h 6 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 7, ngày trực, giờ trực)	
544	Nguyễn Đình Hùng	0010629/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Ngoại tiết niệu	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h-11h30; 13h30-17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
545	Đào Công Toàn	0010628/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Ngoại tiết niệu	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình(8h-11h30; 13h30- 17h 6 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 7, ngày trực, giờ trực); Bệnh Viện Đa khoa Lâm Hoa Thái Bình (18h-22h; thứ 3,thứ 5, Ngày trực , giờ trực)	
546	Lại Ngọc Thắng	0010008/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Ngoại tiết niệu	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h-11h30; 13h30- 17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
547	Đỗ Mạnh Toàn	0004358/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 833/QĐ-SYT ngày 02/8/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tổng hợp- Trưởng khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
548	Bùi Văn Quyết	002105/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại. Bổ sung: Siêu âm ổ bụng tổng quát, Phẫu thuật chấn thương, Vết thương mạch máu ngoại vi theo QĐ số 377/QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế; KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 619/QĐ-SYT ngày 28/6/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tổng hợp- Phó trưởng khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ khoa Khám bệnh, yêu cầu		
549	Vũ Ngọc Anh	002107/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tổng hợp- Phó trưởng khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ khoa Khám bệnh, yêu cầu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
550	Trần Văn Thắng	002710/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Ngoại tổng hợp		
551	Khúc Văn Bách	002132/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại. Bổ sung: Siêu âm ổ bụng tổng quát theo QĐ số 376/QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế; KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 576/QĐ-SYT ngày 16/6/2016 của Sở Y tế; Khám, chữa bệnh chuyên khoa phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ theo QĐ số 1514/QĐ-SYT ngày 18/12/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
552	Nguyễn Tuấn Anh	0005011/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 583/QĐ-SYT ngày 16/06/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
553	Lê Danh Thành	002134/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 581/QĐ-SYT ngày 16/6/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
554	Phạm Văn Luân	005708/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Phẫu thuật nội soi cơ bản, Điều trị bảo tồn chấn thương tạng đặc theo QĐ số 974/QĐ-SYT ngày 27/12/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
555	Vũ Viết Huân	005923/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: QĐ số 840/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
556	Lê Ánh Ngọc	002542/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Phẫu thuật nội soi theo QĐ số 954/QĐ-SYT ngày 21/12/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
557	Đặng Thị Huệ	005794/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
558	Nguyễn Thị Thái	002989/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
559	Vũ Thị Hồng Vân	002983/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
560	Nguyễn Thị Hồng Thắm	0004370/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
561	Nguyễn Thị Lan Hương	002718/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
562	Đặng Thị Duyên	005581/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
563	Đặng Hữu Khoa	002990/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
564	Lê Thị Kim Oanh	002720/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
565	Vũ Thị Tuyết Nhung	002716/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
566	Nguyễn Thị Thùy Linh	002715/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
567	Trần Thị Thanh Phương	002712/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
568	Lưu Thị Kim Dung	002714/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
569	Phạm Thị Yến	002992/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
570	Nguyễn Thị Văn Anh	002719/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
571	Nguyễn Thị Ngọc	002727/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
572	Phạm Thị Lan Anh	002734/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
573	Trần Thị Trang	005836/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
574	Nguyễn Thị Hiền	005802/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
575	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	007482/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
576	Trần Thị Hồng Vân	005793/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
577	Lê Thị Liễu	005719/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
578	Lê Thị Huệ	006897/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
579	Bùi Nguyệt Ánh	006578/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
580	Đỗ Thanh Thanh	006395/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
581	Đỗ Thị Hồng Anh	008028/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
582	Nhâm Thanh Quang	007868/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
583	Nguyễn Thị Hoa	006428/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
584	Hoàng Thị Hòa	006151/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
585	Vũ Thị Thủy	002897/KG-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2016	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
586	Mai Thị Ngọc	002984/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2016	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp		
587	Nguyễn Văn Quân	0027203/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h-11h30; 13h30- 17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực) Bệnh Viện Đa khoa Lâm Hoa Thái Bình (17h-22h; thứ 3, thứ 5, thứ 7; ngày trực , giờ trực)	
588	Phạm Tuấn Đạt	030271/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h-11h30; 13h30- 17h 6 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 7, ngày trực, giờ trực)	
589	Phan Văn Cường	0010011/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h-11h30; 13h30- 17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực) Bệnh Viện Đa khoa Lâm Hoa Thái Bình (17h-22h; thứ 3, thứ 5, thứ 7; ngày trực , giờ trực)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
590	Lương Văn Hải	043451/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại khoa	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h05-11h30; 13h30-17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
591	Hoàng Minh Nhữ	0010009/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Ngoại tổng hợp		
592	Nguyễn Tự Trung	000140/TB-GPHN	Chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Ngoại tổng hợp		
593	Nguyễn Đình Trọng	000767/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại tổng hợp	16h30-17h00 thứ 5 hàng tuần; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đa khoa Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình (thứ 5 16h30-17h00; ngày trực, giờ trực)	
594	Phạm Văn Hữu	002146/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Thần kinh và cột sống	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống- Trưởng khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
595	Nguyễn Xuân Bách	0005098/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống- Phó trưởng khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
596	Vũ Văn Tú	0010029/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Thần kinh, Sọ não	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống- Phó trưởng khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
597	Phạm Thị Thủy	002535/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
598	Phạm Như Dũng	0005099/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB, CB phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và tái tạo theo QĐ số 301/QĐ-SYT ngày 30/3/2021 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
599	Nguyễn Quán Duy	005732/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
600	Đồng Tiến Phúc	005711/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
601	Nguyễn Thị Thủy Kiều	002540/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		

VIỆN
HOA
SINH

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
602	Nguyễn Thu Quỳnh	0005017/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
603	Phạm Thị Lơ	002539/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
604	Phạm Thị Huyền	002536/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
605	Đinh Thị Dung	002531/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
606	Nguyễn Thị Lanh	002528/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
607	Nguyễn Thị Ngoan	002529/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
608	Nguyễn Thị Hà Giang	002548/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
609	Bùi Kim Liên	002530/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
610	Trần Thị Hoa	002532/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
611	Phạm Thị Xoan	0005018/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
612	Đào Thị Hoa	005713/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
613	Phạm Thị Thanh Nhài	005759/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
614	Lê Thị Hải Anh	005798/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
615	Lê Thị Bích Hạnh	006903/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
616	Vũ Thị Linh	006431/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
617	Bùi Thị Ngọc Giàu	007027/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
618	Phạm Thị Hà	006905/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
619	Phan Hương Giang	007020/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
620	Bùi Thị Vui	007361/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
621	Phạm Thị Hồng My	008269/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
622	Nguyễn Văn Thành	009398/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
623	Nguyễn Khắc Nghiêm	009433/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
624	Nguyễn Thị Thanh Thủy	009872/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
625	Mai Đức Thái	010529/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phẫu thuật thần kinh Cột sống		
626	Nguyễn Huy Quân	002111/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phục hồi chức năng - Trường khoa Phục hồi chức năng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
627	Nguyễn Thị Thu Hà	0005061/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn của kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên trưởng tại khoa Phục hồi chức năng		
628	Nguyễn Thị Thu	000967/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1022/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Xoa bóp vùng, Tập vận động cơ có trợ giúp, Tập vận động thụ động; QĐ số 409/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật tại Phụ lục XIV thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Phục hồi chức năng		
629	Nguyễn Văn Duy	002986/TB-CCHN	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Phục hồi chức năng		
630	Trần Việt Cường	000966/TB-GPHN	Điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1026/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Xoa bóp vùng, Tập vận động cơ có trợ giúp, Tập vận động thụ động; QĐ số 410/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật tại Phụ lục XIV thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Phục hồi chức năng; Kỹ thuật Y khoa Khám bệnh		
631	Trần Thị Hiền	002768/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Phục hồi chức năng		
632	Dương Thị Mùi	002767/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Phục hồi chức năng		
633	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	002764/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Phục hồi chức năng		
634	Nguyễn Thị Ngoan	002765/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Phục hồi chức năng		
635	Nguyễn Việt Dũng	002865/TB-CCHN	Kỹ thuật Phục hồi chức năng Bổ sung: QĐ số 1023/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Xoa bóp vùng, Tập vận động cơ có trợ giúp, Tập vận động thụ động	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phục hồi chức năng		
636	Vũ Thị Hạnh	0005060/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn của kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Phục hồi chức năng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
637	Nguyễn Minh Hải	000086/TB-GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y Bổ sung: Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng theo QĐ số 882/QĐ-SYT ngày 11/8/2016 của Sở Y tế; QĐ số 1024/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Xoa bóp vùng, Tập vận động cơ có trợ giúp, Tập vận động thụ động; QĐ số 408/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện các kỹ thuật tại Phụ lục XIV thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phục hồi chức năng		
638	Đặng Văn Thục	002864/TB-CCHN	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Phục hồi chức năng		
639	Nguyễn Quang Hưng	0005063/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu Phục hồi chức năng Bổ sung: QĐ số 1025/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Xoa bóp vùng, Tập vận động cơ có trợ giúp, Tập vận động thụ động	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Phục hồi chức năng		
640	Nguyễn Ngọc Ánh	007083/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phục hồi chức năng		
641	Tô Văn Anh	006399/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Phục hồi chức năng		
642	Hà Thị Phương	008053/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng theo QĐ số 1515/QĐ-SYT ngày 18/12/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Phục hồi chức năng; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
643	Trần Đức Minh	000436/TB-GPHN	Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Phục hồi chức năng		
644	Đào Đức Khuê	001002/TB-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên tại khoa Phục hồi chức năng		
645	Hà Văn Hưng	002125/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Răng Hàm Mặt - Trưởng khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
646	Đoàn Văn Hoàng	000713/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Răng Hàm Mặt - Phó trưởng khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
647	Nguyễn Thị Bích	002700/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng nha khoa theo QĐ số 549/QĐ-SYT ngày 20/5/2019 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Răng Hàm Mặt		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
648	Lương Tiến Lượng	005730/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: KB,CB xạ trị ung thư bằng máy gia tốc theo QĐ số 644/QĐ-SYT ngày 16/10/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Răng Hàm Mặt		
649	Phùng Ngọc Thắng	006579/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
650	Nguyễn Thuần	0005001/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
651	Bùi Thị Mai Anh	002697/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt		
652	Phạm Thị Kim Dung	0005029/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt		
653	Phạm Hữu Thắng	000503/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt		
654	Nguyễn Huy Kiên	002702/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt		
655	Bùi Thị Minh Thoan	002694/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt		
656	Lại Thị Đình	0005032/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt		
657	Đỗ Minh Tuấn	0005028/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
658	Nguyễn Thị Hải	002695/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt		
659	Vũ Thị Quỳnh Giang	002696/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
660	Vũ Thị Thủy	002701/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
661	Vũ Thị Thu Diệu	002699/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
662	Bùi Thị Tươi	007059/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
663	Phạm Ngọc Hùng	008058/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung: Khám, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt theo QĐ số 1511/QĐ-SYT ngày 18/12/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
664	Bùi Thanh Oai	008855/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
665	Trần Ngọc Linh	008866/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
666	Vũ Thủy Phương	009694/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Răng Hàm Mặt; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
667	Nguyễn Thị Loan	002553/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt		
668	Trần Thị Kim Oanh	009369/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Răng Hàm Mặt		
669	Nguyễn Tri Quyết	0001959/HNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h-11h30 thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Răng Hàm Mặt	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h-11h30 và 13h30-17h)	
670	Ngô Văn Mạnh	036678/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h-11h30 thứ 3; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Răng Hàm Mặt	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h-11h30 và 13h30-17h)	
671	Phan Thị Phương Anh	0028255/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h-11h30 thứ 4; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Răng Hàm Mặt	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 5, thứ 6: 7h-11h30 và 13h30-17h; thứ 4 13h30-17h)	
672	Nguyễn Thị Sen	0010034/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h-11h30 thứ 2; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Răng Hàm Mặt		
673	Trần Thị Hường	000845/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h-11h30 thứ 5; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Răng Hàm Mặt		
674	Vũ Duy Quỳnh	002459/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Tai Mũi Họng - Trưởng khoa Tai Mũi Họng; Bác sĩ khoa Khám bệnh, yêu cầu		
675	Hoàng Xuân Hải	002474/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng Bổ sung: Tạo hình thẩm mỹ cơ bản theo QĐ số 769/QĐ-SYT ngày 18/6/2020 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Tai Mũi Họng- Phó trưởng khoa Tai Mũi Họng; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
676	Trần Thị Hương	002901/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Tai Mũi Họng		
677	Đỗ Thị Thúy	002476/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Tai Mũi Họng; Bác sĩ khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
678	Đặng Ngọc Thắng	002457/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Tai Mũi Họng; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
679	Bùi Thị Lý	002904/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Tai Mũi Họng; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
680	Vũ Lan Anh	002599/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Tai Mũi Họng; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
681	Hoàng Thị Mến	002589/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Tai Mũi Họng		
682	Bùi Thị Mỹ Hà	002868/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Tai Mũi Họng; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
683	Lò Thị Phương	002907/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Tai Mũi Họng		
684	Phạm Thị Khánh	002912/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Tai Mũi Họng; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
685	Lê Thị Thu Phương	002902/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Tai Mũi Họng		
686	Hà Thị Thắng	002596/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Tai Mũi Họng; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
687	Nguyễn Thị Hằng	002976/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Tai Mũi Họng; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
688	Lê Phương Thảo	002919/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Tai Mũi Họng; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
689	Vũ Thị Hoàn	000035/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Tai Mũi Họng; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
690	Mai Quý Hoàng	007437/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Tai Mũi Họng; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
691	Khiếu Thị Hiền	007077/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Tai Mũi Họng		
692	Dương Tiến Đạt	008078/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại khoa Tai Mũi Họng; Bác sĩ khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
693	Tạ Xuân Thành	0027200/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	11h35-13h25, 17h05-23h59 thứ 4; 0h-06h55 thứ 5 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
694	Đỗ Đức Cảnh	0027190/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	11h35-13h25, 17h05-23h59 thứ 4; 0h-06h55 thứ 5 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
695	Khiếu Hữu Thanh	0010053/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	11h35-13h25, 17h05-23h59 thứ 4; 0h-06h55 thứ 5 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
696	Vũ Thị Loan	0027195/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	7h-9h thứ 4; 7h-9h thứ 6 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
697	Ngô Thanh Bình	0009947/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	7h-9h thứ 5; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
698	Đặng Xuân Vinh	030266/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	11h35-13h25, 17h05-23h59 thứ 4; 0h-06h55 thứ 5 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (7h-11h, 13h30-17h, từ thứ 2 đến thứ 7 ngày trực, giờ trực)	
699	Trần Hữu Tiếp	000788/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	16h30-17h00 thứ 2 hàng tuần; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đa khoa Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình (thứ 2 16h30-17h ngày trực, giờ trực)	
700	Trần Văn Dũng	002121/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Bổ sung: Chọc dò sinh thiết gan dưới hướng dẫn siêu âm, cầm máu trong xuất huyết dạ dày, nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên theo QĐ số 381/QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế; QĐ số 837/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi đại trực tràng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thăm dò chức năng - Trưởng khoa Thăm dò chức năng		
701	Tổng Thị Thanh Huyền	002862/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán nội soi tiêu hóa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thăm dò chức năng- Phó trưởng khoa Thăm dò chức năng		
702	Lưu Thị Thanh Chi	002478/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng tại khoa Thăm dò chức năng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
703	Nguyễn Thị Thu	002502/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Thăm dò chức năng		
704	Nguyễn Thị Huệ	002913/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Thăm dò chức năng		
705	Bùi Thị Kim Dung	002995/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Thăm dò chức năng		
706	Nguyễn Thanh Hải	002733/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Thăm dò chức năng		
707	Vũ Huy Chính	002677/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Bổ sung: Nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên, siêu âm ổ bụng tổng quát theo QĐ số 371/QĐ-SYT ngày 22/4/2016 của Sở Y tế; QĐ số 847/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Nội soi Đại trực tràng, Nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thăm dò chức năng		
708	Trần Thị Trang	002914/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Thăm dò chức năng		
709	Nguyễn Thị Kỳ Anh	0004362/TB-CCHN	Khám chẩn đoán nội soi tiêu hoá Bổ sung: KB,CB Nội soi đại tràng can thiệp, nội soi nâng cao đường tiêu hóa trên theo QĐ số 14/QĐ-SYT ngày 09/01/2018 của Sở Y tế; KB,CB chuyên khoa Nội theo QĐ số 661/QĐ-SYT ngày 12/06/2019 của Sở Y tế;	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thăm dò chức năng		
710	Phạm Thị Xuân	002576/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Thăm dò chức năng		
711	Phạm Thị Xuân	002575/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Thăm dò chức năng		
712	Vũ Thúy Hương	006449/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại khoa Thăm dò chức năng		
713	Phạm Hồng Long	002469/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thần kinh Bổ sung: KB, CB đột quỵ thiếu máu não cấp, sử dụng thuốc tiêu sợi huyết Alteplase theo QĐ số 1209/QĐ-SYT ngày 04/11/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thần kinh - Trưởng khoa Thần kinh; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
714	Nguyễn Thị Nga	002470/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thần kinh	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thần kinh- Phó trưởng khoa Thần kinh; Bác sĩ khoa Khám bệnh, yêu cầu		
715	Nguyễn Thị Thanh	002916/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Thần kinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
716	Nguyễn Thị Yến	002468/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thần kinh Bổ sung: Điện não, lưu huyết não theo QĐ số 621/QĐ-SYT ngày 28/6/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thần kinh; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
717	Phạm Thị Quy	002471/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thần kinh Bổ sung: Kỹ thuật điện não, lưu huyết não theo QĐ số 587/QĐ-SYT ngày 16/06/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thần kinh- Phó trưởng khoa Thần kinh; Bác sĩ khoa Khám bệnh, yêu cầu		
718	Trần Thị Thu Hằng	005816/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thần kinh; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
719	Lại Thị Thanh	005815/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thần kinh; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
720	Phạm Ngọc Huân	005817/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thần kinh; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
721	Dương Đức Quân	005814/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thần kinh; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
722	Nguyễn Duy Thành	002915/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
723	Nguyễn Thị Thanh	002594/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
724	Phạm Thị Tuyết Mai	002978/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
725	Nguyễn Thị Kiều	002875/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
726	Đỗ Thị Như Hoạt	002593/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
727	Bùi Thị Thuý Vân	002874/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
728	Bùi Thị Huệ	002597/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
729	Vũ Thị Yến	0005055/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
730	Đỗ Thị Hồng Hạnh	005865/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
731	Hà Thị Hiền	002501/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
732	Hoàng Mạnh Hà	002592/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
733	Lương Thị Văn Anh	0005054/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
734	Phạm Thị Thủy Liên	0005053/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
735	Vũ Thế Toàn	005791/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
736	Đào Thị Minh Huyền	000972/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
737	Lê Thị Loan	005841/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
738	Hoàng Thị Tuyền	005784/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
739	Phạm Thị Yên	005840/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
740	Đoàn Thành Đồng	000969/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
741	Trần Ngọc Quang	007436/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung: Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Thần kinh theo QĐ số 474/QĐ-SYT ngày 22/9/2025 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh; Bác sĩ khoa Khám bệnh		Bổ sung PVHDCM
742	Nguyễn Văn Tùng	007435/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thần kinh Bổ sung: QĐ số 844/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Điều trị bệnh nhân đột quỵ não sử dụng thuốc tiêu huyết khối, Điện tâm đồ trong thực hành lâm sàng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
743	Nguyễn Thị Thương	007995/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
744	Nhâm Thị Lan	006443/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
745	Nguyễn Thị Thảo	007993/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
746	Phạm Thị Thu Phương	007673/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
747	Nguyễn Thị Phương	007674/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
748	Nguyễn Trung Thực	007009/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
749	Nguyễn Thị Thủy Quỳnh	009432/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh		
750	Vũ Thị Hà	009376/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh		
751	Trần Thị Ánh Quyên	009401/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Thần kinh		
752	Mai Thị Lan Anh	007350/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
753	Phạm Thị Phương	008772/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thần kinh		
754	Ngô Thị Vân Anh	001167/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thần kinh		
755	Dương Huy Hoàng	0010055/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội thần kinh	07h-11h thứ 2; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng khoa Thần kinh		
756	Lê Thị Phương	000332/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật-Tổ chức đơn vị thận nhân tạo theo QĐ số 197/QĐ-SYT ngày 04/5/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thận nhân tạo- Trưởng khoa Thận nhân tạo		
757	Dương Thị Thùy Linh	002056/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thận nhân tạo- Phó trưởng khoa Thận nhân tạo		
758	Nguyễn Thị Mây	002486/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Kỹ thuật thận nhân tạo theo QĐ số 200/QĐ-SYT ngày 04/5/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Thận nhân tạo		
759	Phạm Thị Thu	002604/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
760	Nguyễn Văn Nung	005755/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Kỹ thuật thận nhân tạo cơ bản theo QĐ số 640/QĐ-SYT ngày 22/6/2018 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thận nhân tạo		
761	Phạm Thị Huế	002491/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
762	Ngô Xuân Hùng	002489/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Điều dưỡng chạy thận nhân tạo theo QĐ số 196/QĐ-SYT ngày 04/5/2017 của Sở Y tế; QĐ số 399/QĐ-BV ngày 9/10/2025 thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo thường quy, Thận nhân tạo cấp cứu, Đặt catheter lọc máu cấp cứu, Lọc máu cấp cứu (ở người chưa có mở thông động tĩnh mạch)	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thận nhân tạo		
763	Nguyễn Duy Nam	002490/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
764	Trần Văn Cường	002487/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
765	Đặng Thị Thủy Nga	005792/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
766	Dương Thị Hạnh	002488/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Điều dưỡng chạy thận nhân tạo theo QĐ số 198/QĐ-SYT ngày 04/5/2017 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
767	Trần Thị Phượng	002484/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
768	Hoàng Thu Hà	005757/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
769	Nguyễn Thị Thu Thủy	002492/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
770	Nguyễn Thị Huyền	007060/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
771	Hoàng Bình Đăng	008363/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
772	Nhâm Thị Nga	008854/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 849/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo cơ bản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thận nhân tạo		
773	Vũ Thị Mỹ Duyên	008196/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Thận nhân tạo		
774	Hà Thị Thanh Hà	009391/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 416/QĐ-BV ngày 10/10/2025 thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo thường quy, Thận nhân tạo cấp cứu, Đặt catheter lọc máu cấp cứu, Lọc máu cấp cứu (ở người chưa có mở thông động tĩnh mạch)	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Thận nhân tạo		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
775	Vũ Thị Sầu	002662/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội- Truyền Nhiễm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Truyền nhiễm- Phó trưởng khoa Truyền nhiễm; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
776	Nguyễn Đức Hiền	002980/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Truyền nhiễm		
777	Trần Thu Huyền	002921/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm		
778	Bùi Thị Kim Phượng	002675/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội- Truyền Nhiễm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Truyền nhiễm; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
779	Nguyễn Thị Hương	002967/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
780	Trần Thị Trang	006646/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Bổ sung chuyên khoa Truyền nhiễm theo QĐ số 316/QĐ-SYT ngày 04/9/2025	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Truyền nhiễm; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
781	Nguyễn Thị Hương	006580/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
782	Lê Thị Hoài	007508/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
783	Đặng Thị Diên	008876/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Truyền nhiễm; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
784	Phạm Thị Phương Thúy	007409/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
785	Đặng Hà Phương Trang	009360/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Truyền nhiễm		
786	Nguyễn Trọng Nhân	009683/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm		
787	Trần Thị Hương	009482/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm		
788	Phan Thị Yến	010611/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Truyền nhiễm		
789	Đặng Đức Toán	009906/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Truyền nhiễm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
790	Lê Trung Kiên	028690/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	11h31-13h29, 17h01-23h59, 0h-06h59 hôm sau từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Truyền nhiễm	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
791	Nguyễn Ngọc Anh	0010059/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa truyền nhiễm	11h31-13h29, 17h01-23h59, 0h-06h59 hôm sau từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại khoa Truyền nhiễm	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6: 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
792	Trần Thị Thu Ngọc	000622/HAG-CCHN	Chăm sóc bệnh nhân, thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng đa khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm		
793	Nguyễn Thị Mên	008455/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm		
794	Vũ Thị Hà	0005168/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Truyền nhiễm		
795	Bùi Thị Thu Hương	002130/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm Vi sinh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Vi sinh - Trưởng khoa Vi sinh		
796	Khiếu Thanh Tâm	0005104/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm vi sinh y học Bổ sung: Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh cơ bản theo QĐ số 849/QĐ-SYT ngày 05/8/2016 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Vi sinh- Phó trưởng khoa Vi sinh		
797	Phạm Thị Doan	000375/TB-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên trưởng khoa Vi sinh (Phụ trách)		
798	Nguyễn Thị Kim Oanh	002704/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên theo quyết định số 41/2005/QĐ-BYT Bổ sung: Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng theo QĐ số 591/QĐ-SYT ngày 16/6/2016 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Vinh sinh		
799	Phạm Thị Cẩm Vân	000813/HY-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Vi sinh		
800	Phạm Thị Nga	0005062/TB-CCHN	Thực hiện CM của KTV xét nghiệm y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Vi sinh		
801	Khúc Thị Phương	006581/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Vi sinh		
802	Lê Mỹ Linh	007579/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Vi sinh		
803	Nguyễn Thị Bích Phương	008169/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên khoa Vi sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
804	Đặng Thị Ngà	0005010/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền (Cấp lại lần 1) Bổ sung: KCB chuyên khoa Vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng theo QĐ số 769/QĐ-SYT ngày 04/8/2021 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Y học cổ truyền- Trưởng khoa Y học cổ truyền; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
805	Đặng Thị Thanh	000965/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền		
806	Vũ Hoài Nam	002645/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Y học cổ truyền; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
807	Vũ Anh Đức	002761/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Y học cổ truyền; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
808	Trần Thị Bích Kiên	000973/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Y học cổ truyền		
809	Giang Thị Thanh Nhân	002877/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Y học cổ truyền		
810	Lê Thị Huyền	000975/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Y học cổ truyền		
811	Nguyễn Thu Hương	010409/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Y học cổ truyền; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
812	Phạm Thị Hải Bình	008863/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Y học cổ truyền		
813	Nguyễn Thị Thanh Nga	002538/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
814	Lại Thị Phương	005722/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
815	Nguyễn Thị Yến	005731/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
816	Ngô Thị Hải Yến	001264/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
817	Phạm Ngọc Yến	005776/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
818	Bùi Thị Như Quỳnh	005720/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
819	Vũ Thị Tích	005723/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
820	Nguyễn Thị Tháo	005724/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
821	Nguyễn Thị Vân Thủy	005818/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
822	Phạm Thị Thu Hằng	006612/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
823	Đặng Thị Thu Trang	007415/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
824	Hà Thị Thùy	002739/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 845/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp kỹ thuật tiêm khớp, chăm sóc bệnh nhân cơ xương khớp	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
825	Nguyễn Thị Oanh	002970/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
826	Vũ Thị Hòa	002894/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên tại phòng Công tác xã hội		
827	Phạm Thị Thu Hằng	002908/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Công tác xã hội		
828	Vũ Duy Thương	0009988/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ phòng Chỉ đạo tuyến- Trưởng phòng Đào tạo, nghiên cứu khoa học và Chỉ đạo tuyến; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
829	Khương Thị Thanh Hòa	006033/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Đào tạo, nghiên cứu khoa học và Chỉ đạo tuyến		
830	Trịnh Hoàng Hùng	002149/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ phòng Đào tạo, nghiên cứu khoa học và Chỉ đạo tuyến		
831	Vũ Hải Sơn	005709/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ phòng Đào tạo nghiên cứu khoa học và Chỉ đạo tuyến - Bác sĩ tham gia lâm sàng tại Trung tâm Ung bướu		
832	Đặng Thị Tho	002807/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên phòng Đào tạo, nghiên cứu khoa học và Chỉ đạo tuyến		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
833	Trần Đức Thăng	000910/HY-GPHN	Y khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ phòng Đào tạo, nghiên cứu khoa học và Chỉ đạo tuyến		Thêm mới
834	Ngô Thị Lan Anh	002481/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng- Trưởng phòng Điều dưỡng		
835	Phạm Thị Thanh Xuân	002595/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng - Phó trưởng phòng Điều dưỡng		
836	Nguyễn Thị Dự	002571/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng		
837	Lại Thị Loan	0005037/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 385/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Trợ giúp nội soi phế quản	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng		
838	Phạm Thị Hoài Hương	006430/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng		
839	Bùi Thị Hạnh	007943/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng		
840	Lê Thị Bích Diệp	002982/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng		
841	Nguyễn Văn Thăng	002670/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 939/QĐ-SYT ngày 13/9/2018 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ khoa Khám bệnh - Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp		
842	Vũ Công Định	005807/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Ngoại tổng hợp - Phó trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
843	Bùi Thị Huyền	007944/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Kế hoạch tổng hợp		
844	Hoàng Thị Duyên	007925/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kĩ thuật viên phòng Kế hoạch tổng hợp		
845	Lưu Duy Phổ	0005067/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Kế hoạch tổng hợp		
846	Trần Thị Hường	002477/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Kế hoạch tổng hợp		
847	Phạm Thị Giang	005640/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ phòng Kế hoạch tổng hợp; Bác sĩ khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
848	Nguyễn Tiến Hiên	007097/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Kế hoạch tổng hợp		
849	Nguyễn Thị Lâm	002873/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Quản lý chất lượng		
850	Nguyễn Hải Quỳnh	002497/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Quản lý chất lượng - Phó trưởng phòng Quản lý chất lượng		
851	Vũ Mạnh Dân	009389/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ phòng Quản lý chất lượng		
852	Lê Thị Hương	002138/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tổng quát, siêu âm khớp, tiêm gân và tiêm khớp theo QĐ số 235/QĐ-SYT ngày 28/02/2019 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Nội thận - Cơ xương khớp - Trưởng phòng Tổ chức hành chính; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
853	Trần Thái Hùng	007942/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên phòng Tổ chức hành chính		
854	Vũ Thị Diễm	002653/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim mạch theo QĐ số 314/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế; QĐ số 376/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Điều trị suy tĩnh mạch bằng năng lượng sóng tần số radio	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch- Phó GD trung tâm - Phụ trách, Trưởng khoa Nội tim mạch; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
855	Nguyễn Thị Thu Hiền	002479/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên trưởng Trung tâm Tim mạch		
856	Trần Văn Lương	002651/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật can thiệp tim mạch theo QĐ số 303/QĐ-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế; Siêu âm tim mạch, đặt máy tạo nhịp theo QĐ số 315/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế; QĐ số 394/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Can thiệp mạch thần kinh	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch- Phó Giám đốc Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ khoa Khám bệnh, yêu cầu		
857	Nguyễn Xuân Toàn	002658/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật can thiệp tim mạch theo QĐ số 301/QĐ-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế; Siêu âm tim mạch theo QĐ số 320/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế; QĐ số 1017/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chẩn đoán và điều trị người bệnh Hồi sức tích cực; QĐ số 379/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Kỹ thuật thở máy và hồi sức hô hấp cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch- Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu tim mạch ; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
858	Bùi Công Hải	002660/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật can thiệp tim mạch theo QĐ số 302/QĐ-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế; Siêu âm tim mạch theo QĐ số 321/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch- Trưởng phòng KHTH và CĐT; Bác sĩ khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
859	Vũ Thị Ánh Tuyết	002667/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim mạch theo QĐ số 318/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế; QĐ số 1018/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chẩn đoán và điều trị người bệnh Hồi sức tích cực; QĐ số 378/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Điều trị suy tĩnh mạch bằng năng lượng sóng tần số radio, Kỹ thuật thở máy và hồi sức hô hấp cơ bản	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch- Phó trưởng khoa Hồi sức cấp cứu tim mạch; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
860	Nguyễn Thị Hiền	002676/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim mạch theo QĐ số 317/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế; QĐ số 377/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Điều trị suy tĩnh mạch bằng năng lượng sóng tần số radio	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch- Phó trưởng khoa Nội tim mạch ; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
861	Phạm Đức Chính	002871/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Can thiệp Tim mạch - Trung tâm Tim mạch		
862	Nguyễn Thị Dương	0005047/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 382/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu tim mạch - Trung tâm Tim mạch		
863	Nguyễn Thị Thu Giang	005735/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 861/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler mạch máu, Siêu âm Doppler tim mạch	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch		
864	Nguyễn Thị Thu Thảo	005965/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1021/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
865	Phạm Ngọc Tiếp	002654/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
866	Trần Xuân Dương	002655/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim mạch, đặt máy tạo nhịp theo QĐ số 319/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch		
867	Quách Thị Mai	002659/TB-CCHN	Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa nội Bổ sung: Siêu âm tim mạch theo QĐ số 316/QĐ-SYT ngày 23/3/2016 của Sở Y tế ;QĐ số 1019/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Điều trị suy tĩnh mạch bằng năng lượng sóng có tần số radio	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
868	Trần Văn Hùng	005556/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim cơ bản theo QĐ số 1208/QĐ-SYT ngày 04/11/2016 của Sở Y tế; QĐ số 1015/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chẩn đoán và điều trị người bệnh Hồi sức tích cực; QĐ số 380/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Kỹ thuật thở máy và hồi sức hô hấp cơ bản; QĐ số 392/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm tim bẩm sinh, Đặt máy tạo nhịp vĩnh viễn, Điều trị bệnh nhân đột quỵ não sử dụng thuốc tiêu huyết khối	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
869	Lại Tấn Phát	005584/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim cơ bản, Siêu âm Doppler mạch theo QĐ số 1211/QĐ-SYT ngày 04/11/2016 của Sở Y tế;	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch		
870	Nguyễn Hồng Quang	005924/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Siêu âm tim, Siêu âm Doppler mạch máu, Holter huyết áp theo QĐ số 1374/QĐ-SYT ngày 24/11/2018 của Sở Y tế; Nong và đặt stent động mạch vành; Nong và đặt stent các động mạch khác theo QĐ số 702/QĐ-BV ngày 6/6/2025 về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch		
871	Nguyễn Thị Thảo	005737/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 859/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler mạch máu	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch		
872	Trần Thanh Nga	005733/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 862/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler mạch máu, Siêu âm Doppler tim mạch	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch		
873	Hoàng Tuấn Anh	005809/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 1016/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chẩn đoán và điều trị người bệnh Hồi sức tích cực; QĐ số 381/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Kỹ thuật thở máy và hồi sức hô hấp cơ bản; QĐ số 391/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler tim, Siêu âm Doppler mạch máu, Siêu âm tim bẩm sinh, Đặt máy tạo nhịp vĩnh viễn, Điều trị bệnh nhân đột quỵ não sử dụng thuốc tiêu huyết khối	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
874	Phạm Thị Hồng Nhung	002748/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
875	Nguyễn Thị Tinh	002960/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
876	Phạm Thị Nơ	002745/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
877	Nguyễn Thị Lan Anh	002962/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
878	Nguyễn Thị Bích Ngọc	002965/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
879	Nguyễn Thị Thoan	002959/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
880	Tô Thị Phượng	002740/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
881	Lý Thị Lan	002743/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
882	Nguyễn Hồng Minh	002744/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
883	Vũ Thị Thu Hà	002625/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
884	Nguyễn Thị Phương Chi	002622/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
885	Hoàng Thị Bích	002961/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
886	Phạm Thị Thúy	002958/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
887	Phạm Thị Yến	002626/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
888	Nguyễn Thị Thu	002624/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
889	Nguyễn Thị Hậu	002621/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
890	Đặng Thị Liên	0005069/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
891	Lương Thị Nga	002560/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
892	Nguyễn Thị Thanh Hoa	002922/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 1020/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
893	Phạm Văn Nguyễn	002964/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
894	Phạm Thị Nguyệt Hà	002742/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
895	Trần Thị Nhuận	002747/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: QĐ số 384/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
896	Hoàng Thị Hồng	002741/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
897	Phạm Thị Huyền Trang	002607/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
898	Đặng Thị Văn Anh	002746/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
899	Phạm Thảo Phương	005813/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 385/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
900	Phạm Đức Thanh	005803/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1029/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
901	Bùi Thị Kim Anh	005777/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
902	Hoàng Ngọc Vi	005725/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 383/QĐ-BV ngày 28/4/2023 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
903	Nguyễn Thị Lan	005721/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
904	Bùi Đình Đức	006425/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: QĐ số 1028/QĐ-BV ngày 12/9/2024 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
905	Phạm Thị Duyên	006383/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
906	Trần Thị Thúy	007427/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: QĐ số 860/QĐ-BV ngày 21/6/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler tim mạch	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch		
907	Nguyễn Thúy Nga	006424/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
908	Nguyễn Thị Duyên	006446/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
909	Vũ Thị Nữ	007723/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
910	Vũ Đức Huy	008875/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; QĐ số 404/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Nong và đặt stent động mạch vành; Nong và đặt stent động mạch vành khác	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch		
911	Phan Bá Hạnh	0005388/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Tim mạch		
912	Tô Thị Hoa	010083/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Tim mạch		
913	Trần Xuân Thủy	0010004/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	11h33-13h27 thứ 5; 17h03-23h59 thứ 5; 0h-06h58 thứ 6 ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng Trung tâm Tim mạch	Bệnh viện Đại học Y Thái Bình (thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6; 7h- 11h30 và 13h30-17h)	
914	Ngô Viết Tường	000926/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Tim mạch		
915	Dương Minh Tuấn	0005103/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật can thiệp tim mạch theo QĐ số 304/QĐ-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế; QĐ số 393/QĐ-BV ngày 22/3/2022 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Can thiệp mạch thần kinh	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Khoa Can thiệp tim mạch - Trưởng khoa Khoa Can thiệp tim mạch, Trung tâm Tim mạch; Bác sĩ khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
916	Nguyễn Phúc Kiên	002455/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 104/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế; KB,CB Ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 580/QĐ-SYT ngày 16/6/2016 của Sở Y tế	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu- Giám đốc trung tâm Ung bướu		
917	Đặng Thị Minh Huệ	002903/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Truyền hoá chất khoang màng bụng;Truyền hoá chất tĩnh mạch ngoại trú; Truyền hoá chất tĩnh mạch nội trú;Truyền hoá chất động mạch;Tiêm hoá chất vào màng bụng điều trị ung thư;Truyền hoá chất khoang màng phổi theo QĐ số 707/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện các kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng Trung tâm Ung bướu		
918	Nguyễn Thị Loan	005003/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Ung bướu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu- Trưởng khoa Chăm sóc giảm nhẹ - Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
919	Nguyễn Ngọc Hoàng	002464/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB chuyên khoa Ung bướu - thực hiện kỹ thuật hạt nhân trong chẩn đoán và điều trị ung thư theo QĐ số 629/QĐ-SYT ngày 10/7/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu - Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
920	Đào Thị Oanh	002644/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 106/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế;	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu - Trưởng khoa Hóa trị - Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
921	Trần Thị Nhung	0005096/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu - Phó trưởng khoa Hóa trị - Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
922	Lương Văn Nhật	002456/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 582/QĐ-SYT ngày 16/6/2016 của Sở Y tế; Khám và điều trị ngoại khoa, Phẫu thuật mổ nội soi tuyến giáp, Phẫu thuật ung thư buồng trứng, Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa, Kỹ thuật soi cổ tử cung, Khám chữa bệnh chuyên khoa ung thư theo QĐ số 837/QĐ-SYT ngày 27/8/2018 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu - Phó trưởng khoa Ngoại Ung bướu - Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
923	Nguyễn Văn Bằng	002646/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 105/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế; KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 620/QĐ-SYT ngày 18/6/2016 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu - Phó trưởng khoa Xạ trị- Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
924	Đào Anh Tuấn	006453/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; QĐ số 407/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Phụ giúp sinh thiết u phổi dưới hướng dẫn siêu âm của chụp CLVT; phụ giúp sinh thiết phổi/màng phổi dưới CLVT	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Xạ trị - Trung tâm Ung bướu		
925	Nguyễn Thị Hằng	002615/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Truyền hóa chất khoang màng bụng; Truyền hóa chất tĩnh mạch ngoại trú; Truyền hóa chất tĩnh mạch nội trú; Truyền hóa chất động mạch; Tiêm hóa chất vào màng bụng điều trị ung thư; Truyền hóa chất khoang màng phổi theo QĐ số 703/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện các kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Hòa trị - Trung tâm Ung bướu		
926	Phạm Thị Ánh Ngọc	002905/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Thay băng vết mổ (chiều dài từ 30 cm đến 50 cm nhiễm trùng); Thay băng vết mổ (chiều dài >50cm nhiễm trùng); Thay băng vết mổ (chiều dài từ 30cm đến 50 cm); Thay băng vết mổ (chiều dài từ 15cm đến 30 cm nhiễm trùng) theo QĐ số 708/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện các kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại Ung bướu - Trung tâm Ung bướu		
927	Nguyễn Đông Hải	002637/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Phẫu thuật nội soi cơ bản theo QĐ số 949/QĐ-SYT ngày 21/12/2017 của Sở Y tế; KB, CB chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 107/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế;	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu - Trung tâm Ung bướu		
928	Trần Tuấn Hưng	005804/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu Bổ sung: Khám, chẩn đoán một số bệnh ung thư- Sinh thiết xuyên thành ngực theo QĐ số 951/QĐ-SYT ngày 21/12/2017 của Sở Y tế; QĐ số 403/QĐ-BV ngày 9/10/2025 của Bệnh viện thực hiện Sinh thiết u phổi dưới hướng dẫn của chụp cắt lớp vi tính; Sinh thiết phổi/màng phổi dưới cắt lớp vi tính.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
929	Tô Thị Bích Hằng	002879/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Truyền hoá chất tĩnh mạch ngoại trú; Truyền hoá chất tĩnh mạch nội trú; Truyền hoá chất động mạch; Tiêm hoá chất vào màng bụng điều trị ung thư; Truyền hoá chất khoang màng bụng; Truyền hoá chất khoang màng phổi theo QĐ số 704/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
930	Đoàn Thị Phúc	002911/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
931	Trần Thị Dự	002613/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
932	Nguyễn Thị Hải Yến	002918/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
933	Phạm Văn Việt	002910/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
934	Mai Thị Luyến	0005023/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
935	Lại Thị Tuyết Mai	0005015/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
936	Hoàng Thị Nhẫn	002605/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV Bổ sung: Truyền hoặc chất tĩnh mạch ngoại trú; Truyền hoá chất tĩnh mạch nội trú; Truyền hoá chất động mạch; Tiêm hoá chất vào màng bụng điều trị ung thư; Truyền hoá chất khoang màng bụng; Truyền hoá chất khoang màng phổi theo QĐ số 705/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
937	Bùi Thị Việt Liên	002588/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
938	Nguyễn Thị Phương Lan	002620/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
939	Phạm Thị Xim	002623/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
940	Vũ Thị Huyền Anh	0005024/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
941	Phạm Thị Thái	0005014/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
942	Nguyễn Thị Thủy	005780/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Thay băng vết mổ (chiều dài từ 30 cm đến 50 cm nhiễm trùng); Thay băng vết mổ (chiều dài >50cm nhiễm trùng); Thay băng vết mổ (chiều dài từ 30cm đến 50 cm); Thay băng vết mổ (chiều dài từ 15cm đến 30 cm nhiễm trùng) theo QĐ số 706/QĐ-BV ngày 6/6/2025 của Bệnh viện về việc cho phép thực hiện kỹ thuật tại Bệnh viện	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
943	Bùi Đức Duy	0005013/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
944	Phạm Thị Thanh Hương	0005026/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
945	Vũ Thị Chiên	005775/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
946	Nguyễn Thị Nga	000168/TB-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
947	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	005779/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
948	Vũ Văn Ngợi	005778/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
949	Nguyễn Thị Ngần	005806/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
950	Phạm Thị Hà	005812/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
951	Phạm Thị Ngọc Anh	000976/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
952	Bùi Thị Hồng Diệp	005811/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
953	Đào Văn Anh	006587/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung: QĐ số KB,CB chuyển khoa Ung bướu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
954	Trần Thị Thủy Nguyễn	006456/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
955	Trần Thị Kim Anh	006562/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
956	Đoàn Thị Mến	006377/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
957	Vũ Thị Bưởi	001891/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
958	Phạm Tùng Lâm	007433/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 300/QĐ-SYT ngày 29/4/2025	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
959	Nguyễn Minh Trung	007509/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu		
960	Vũ Thị Tươi	007434/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung: KB,CB chuyên khoa Ung bướu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
961	Vũ Minh Tiến	007431/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung: KB,CB chuyên khoa Ung bướu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
962	Phạm Thị Phương	006444/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
963	Đinh Thị Hải Lý	007440/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
964	Phạm Thị Yến	007056/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
965	Nguyễn Thị Ngọc	006442/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
966	Bùi Thị Lan	007418/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		
967	Trần Thanh Tùng	007566/TB-CCHN	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Ung bướu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
968	Nguyễn Công Tân	008116/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 353/QĐ-SYT ngày 12/5/2025	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu		
969	Nguyễn Xuân Trường	000224/TB-CCHN	Theo Thông tư số 23/2009/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức kỹ thuật y học	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên Trung tâm Ung bướu		
970	Trịnh Xuân Dương	0010012/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB, CB chuyên khoa Ung bướu	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
971	Phạm Trọng Đại	008050/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
972	Nguyễn Duy Quý	008868/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu		
973	Hoàng Thị Hiền	008874/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu		
974	Nguyễn Công Toàn	008947/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu		
975	Trần Thị Giang Nga	008953/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu		
976	Nguyễn Hiếu Trung	009012/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 351/QĐ-SYT ngày 12/5/2025	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu		
977	Trần Thị Hoài	009392/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị Trung tâm Ung bướu		
978	Hà Thị Thanh Hương	009007/TB-CCHN	Khám phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Trung tâm Ung bướu		
979	Vũ Thị Thủy	000375/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
980	Trần Thị Thu Thủy	009346/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên Trung tâm Ung bướu; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
981	Vũ Ngọc Bắc	029808/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại Trung tâm Ung bướu	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h-11h30; 13h30- 17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
982	Nguyễn Đình Thái	0027205/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu	07h-08h; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại Trung tâm Ung bướu	Bệnh viện Đại Học Y Thái Bình (8h-11h30; 13h30- 17h từ thứ 2 đến thứ 6, ngày trực, giờ trực)	
983	Trương Văn Sáng	0005178/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung: Chuyên khoa Ung bướu theo QĐ số 254/QĐ-SYT ngày 08/5/2024 của Sở Y tế	07h-11h30; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ - Giảng viên tham gia lâm sàng tại Trung tâm Ung bướu	Bệnh viện Đa khoa Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình (Thứ 2 đến thứ 6: 07h-11h30 ngày trực, giờ trực)	
984	Bùi Thị Kiều Trinh	000824/TB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	07h-11h30; 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Ung bướu		
985	Nguyễn Thị Vân Anh	002878/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng Khoa Chăm sóc giảm nhẹ tại Trung tâm Ung bướu		
986	Đỗ Tất Thành	002139/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Phẫu thuật nội soi cơ bản, phẫu thuật lồng ngực theo QĐ số 585/QĐ-SYT ngày 16/6/2016 của Sở Y tế; QĐ số 841/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Điều trị tuyến vú, các khối u bằng vi sóng, RFA, Laser, Echopluse dưới hướng dẫn siêu âm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Phẫu thuật lồng ngực- Trưởng khoa Phẫu thuật lồng ngực; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
987	Nguyễn Đình Phong	005535/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: Phẫu thuật nội soi, phẫu thuật tim mạch và lồng ngực theo QĐ số 667/QĐ-SYT ngày 18/10/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Phẫu thuật lồng ngực- Phó trưởng khoa Phẫu thuật lồng ngực; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
988	Bùi Thị Hằng	006429/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng phụ trách khoa Phẫu thuật lồng ngực		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
989	Phạm Thanh Hà	005710/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại lồng ngực và tim mạch Bổ sung: QĐ số 842/QĐ-BV ngày 21/06/2021 của Bệnh viện thực hiện kỹ thuật Điều trị bệnh lý tuyến vú, các khối u bằng vi sóng, RFA, Laser, Echopluse dưới hướng dẫn siêu âm	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Phẫu thuật lồng ngực; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
990	Hà Việt Hùng	009400/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Phẫu thuật lồng ngực; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
991	Nguyễn Thị Thu Hương	006584/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
992	Nguyễn Thị Nga	005787/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
993	Nguyễn Thị Ngân	0005136/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật điều dưỡng viên	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
994	Trần Thủy Quỳnh	009985/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
995	Vũ Thị Thu Sao	006455/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
996	Bùi Ngọc Thắng	005726/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
997	Nguyễn Văn Thành	008872/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Phẫu thuật lồng ngực		
998	Trần Thị Thảo	006445/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
999	Trần Thị Huyền Trang	000970/TB-GPHN	Điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
1000	Nguyễn Thị Kiều Trang	007994/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực; Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
1001	Phạm Văn Trịnh	005837/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
1002	Hoàng Văn Trường	002678/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung: KB,CB ngoại khoa bằng phẫu thuật nội soi theo QĐ số 618/QĐ-SYT ngày 28/6/2016 của Sở Y tế; Phẫu thuật viên tim mạch lồng ngực theo QĐ số 642/QĐ-SYT ngày 16/10/2017 của Sở Y tế; Phẫu thuật nội soi cơ bản theo QĐ số 975/QĐ-SYT ngày 27/12/2017 của Sở Y tế	06h30-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Phẫu thuật lồng ngực; Bác sĩ khoa Khám bệnh		
1003	Trần Thị Hoàng Yến	006561/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
1004	Dương Thị Kim Oanh	007686/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng viên khoa Phẫu thuật lồng ngực		
1005	Nguyễn Hữu Chuẩn	0007883/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Phẫu thuật lồng ngực		
1006	Hà Mạnh Cường	000815/TB-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	07h00-11h30; 13h30-17h; 05 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ điều trị khoa Phẫu thuật lồng ngực		

Hưng Yên, ngày 14 tháng 11 năm 2025 *fm*

